

LỤC TỈNH TAN VÂN

Mỗi Tuần Bán Báo

Ngày Thứ Năm

Quán NHẬT TRẦN
Số 100 (Hàng Khố)

閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 332

JEUDI 2 JUILLET 1914

MỤC LỤC

- 1 - Thời sự tăng luận.
- 2 - Công văn trực lục:
Tổng-Thống Toàn-Quyền
Chánh phủ.
Nam-kỳ soát phủ.
- 3 - Văn quốc tân văn.
- 4 - Hông truyền.
- 5 - Đông-dương thời sự.
- 6 - Ai tin.
- 7 - Tin mùa màng.
- 8 - Cục đóng tấp văn.
- 9 - Âu Mỹ tân văn.
- 10 - Pháp-quốc thời sự.
- 11 - Thất thập nhị cơ xảo
ki sự.
- 12 - Kim-Vân-Kiều tăng giá.
- 13 - Chuyện du lịch bên nước
Nhật-bồn.
- 14 - Giải nghĩa và diễn luận ít
lời kinh truyện.
- 15 - Lời rao.
- 16 - Thuốc điếu Bastos.
- 17 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.
- 18 - Đàm luận luật buôn.
- 19 - Nhân đàm.
- 20 - Chư vị đã gởi bạc.
- 21 - Lời cần kíp.
- 22 - Văn-hoa tự-diễn.
- 23 - Thương trường.
- 24 - Tân học văn tập.
- 25 - Phép học tiếng Annam.
- 26 - Sự tích thuốc Sedlitz Char-
les Chanteaud.
- 27 - Thuốc Coudron-Guyot.

Alphonse
Môn như định từ g
thơ và học phải để nh
LỤC TỈNH TAN
VÂN - SAIGON



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, — Saigon

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-tê trong Thành-phố cùng các đấng hào-tâm Qui-khách Lạc-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiêu thế nào, hay là mua suyến lãnh hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Hướ, cắt, may đủ cách kiêu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng dẽ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng lỏi chẳng dám khoe khoan quá lè, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Loivề lè tam một, xin Qui-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,
119, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh,
(Gần gara xe lửa), Saigon

Bài thuốc trị ngũ không được, hoảng cân, cân cốt hóa bình và đau mình đau mắt

Khi nào cân và cân cốt đau thì con người ngũ không khi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mịt, chóng mặt ngũ không yên giấc, cứ chiêm bao hoài vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lầy lắt hoài thì chết chớ không sống nổi đâu.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thứ-vật ở thành Paris đã chiêm-nghiệm các đèn khố đến đờn não cân, trái tim, ti vị, trái thận mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc êm kim thời mà thí nghiệm, tìm tới lâu ngày mới gặp được bài thuốc "Neurinase" này vô hại và chữa các thứ bệnh tuần hoàn lạ thường.

Muốn ngũ ngon và được vượng sức mạnh lại, đầu óc không còn nặng nề thì hãy mua thuốc Neurinase này



Con út ông già, đơn bà con gái lúc đầy may hoặc trở về già dùng được thấy thấy.

Giá 1 vè tại Saigon: 4 quan 75; Trữ tại tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MAR, & LAURENS và tại THIỆT-NGHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐIÀ ĐU MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HỌA ĐỒ.

Giá 0 50
Tiền gởi 0 08

PNEU-VÉLO



VỎ XE MÁY

HIỆU

Continental (Mékong)

TỐT HƠN HẾT

CONTINENTAL

CÓ BÁN NƠI MÃY TIỆM ĐẠI-DIÊN VÀ
TẠI HÀNG F. ENGLER & C^o
Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Cliehy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠY TRÔNG ĐỪA CÙNG CÁCH LẠM ĐÀU, của ông Leo seon, bằng chế quốc ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dồng, vì dạy đủ sách-chúng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những đên hư hại khác.

Giá 1 00
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky soạn, tại tại phố số 226 BASSA.

Không giá 8 00
Có giá 6 30
Lưng và góc bằng da 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thi đăng
Tiền gởi 0 24

HÀNG

Có bán
Có bán
(đã) đủ th
tinh, h
incandesc
sang-hời,
Có bán

Xin chu
gót ngọc
thâm, thi
hoặc hồi
muốn ch
việc đặt đ
thì tôi sẽ
Như đ
thì tiền pl
Hàng n
rẻ hơn h

ÔNG

7,

Ông

IN L
Không
Có giá
Lưng
Bìa m
chữ
Người
trên lư
Tiền g

NĂM THỨ TĂM, SỐ 332

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0 \$ 20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đông-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng 6 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc.

12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SANG ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thư đến Bồn-quan thì Bồn-quan sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buôn thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

時事總論

(Tiếp luân trước)

Luận về người annam trợ lực với Chánh-phủ

Chúng ta mở trường lớn thêm là có ý để dọn học sanh sau khôn lớn ra giúp Chánh-phủ mà phi tình ngưỡng vọng của nó. Trong các trường lớn ấy có dọn sư-phạm (thầy giáo) thơ-ký, thông-ngôn, cần dùng trong mấy sở công-thự, và dọn học sanh cho biết nghề nghiệp và buôn bán đặng phòng có ngày mà từ giả chức, vì bấy lâu bồn xir phải chịu tiền công đêc cho họ rất nặng nề.

Trường lớn đang kim thiết không đủ chỗ dạy, thiên hạ đem con cháu đến xin chịu tiền mà học cũng phải từ trường thầy dòng được, như vậy làm cho các trường thầy dòng đặc lợi, mà thường các trường thầy dòng ấy chẳng vụ

đến cả vạn gia, một lò dự đồ dám có thể thần sau sẽ ra làm đầu dân chúng trong xir mà thôi.

Trung đẳng giáo khoa

Trong côi Đông-dương có 5 trường lớn, lại có lập thêm một đại-trường để hiệu Paul Bert. Văn có nhiều vị luận rằng: trung đẳng giáo khoa ta đã bày ra dạy dần tại các thuộc-địa cũ và Madagascar nay đem dạy dần Đông-dương là đều rất vô ích. Luận như thế thì sai siêng rồi. Vì tại Đông-dương nay có nhiều dân Langsa trú ngụ, số con cái họ cũng đủ mà lập trường trung đẳng giáo khoa. Chưa gì đại-trường Paul Bert đã có được 180 học sanh Langsa. Nay Chánh-phủ Đông-dương nhứt định lập trọn cuộc trung đẳng giáo khoa là có ý tỏ cho mọi người biết ngày giờ đã tới cuộc giáo dục phải mở hoàn toàn, khai cuộc học như bên Mâu-quốc cho trẻ sáng dạ đến học. Văn sự quảng khai dân trí chẳng nên chỉ vụ một việc chánh trị và việc phong nghiêu mà

thôi đầu, vì đạo cách trí của ta, việc trí hóa của ta, trôi hơn chúng nhiều, nên ta phải đem ra các nơi mà bố hóa người cho tận tinh vậy.

Nay quan Toàn-quyên Sarraut cho phép học sanh Annam và Cao-mên vào đại-trường Paul Bert mà ngồi chen lộn với học sanh Langsa, là có ý biện bác cái lời vu phẩn khéo phi phờ rằng nước Langsa dạy dần Annam học lấy có, chớ không dạy hết người không tốt bực.

Vì bởi vậy mà thiết lập đại-trường Paul Bert là một việc trừ nghiê rất hay hơn hết, làm cho bá tánh annam vững dạ yên lòng, vì ta ở đại độ với đó.

Bực trung đẳng giáo khoa và sơ đẳng giáo khoa đồng khai hóa một lược, có phân có lát, có chừng có đỗi, là nề niêp cuộc phở thể langsa từ thuở nay, ấy là cả cuộc quảng khai dân trí con nhà bồn-bang tại Đông-dương đây.

Mỗi nhà thơ giấy thên đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Thiên hạ chớ khá cứ lấy gương Ân-độ mà nêu bọ hoai. Chẳng phải vì đám Chà-và có ăn học mà trong xứ sanh loạn đàu. Sanh loạn là tại việc quảng khai dân trí không đồng đều, đám thi dạy tốt bực thông thái, đám lại đề trầm luân nơi hắc ám : phải đưng cho có kẻ thâm người thù ; dân đồng dân, phải nhĩ hà nhưt thề, bực nào cũng giáo dục đồng đều, thì đưng, mới phải là cuộc nước langsa phổ thể các nơi đã có cầm cờ tam sắc vậy.

GOURDON,

Đông-dương Giám-đốc Học-chánh.

CÔNG VĂN LỤC LỤC

(Documents officiels)

公文略錄

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÁNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

全權政府

Chánh phủ truyền tín

Nº 6028.

Đã-nữn, le 26 juin 1914.

Quan phó Toàn quyền tư cho quan nguyên soái Namkỳ Saigon.

Ta có lòng cảm ơn hết thảy các quan trong lực ta kinh quả vãng dân tại Namkỳ vì hết lòng trợ lực với ta, ta tiếc không ở lâu đặng. Quan lớn hãy vững dạ, ta sẽ trợ lực đặng mở mang quản hạt thẳng cánh mà quan lớn đang cai trị đó, nhưt là số công nho Đông-dương sẽ mở rộng châu cấp tiền bạc đặng làm cho mau rồi các việc công ích cần kíp

NAM-KỲ SOÁI PHỦ

(Gouvernement local)

南圻帥府

Saigon, le 27 Juin 1914.

Quan Nguyên-soái Namkỳ tư cho quan phó Toàn-quyền tại Huế.

Hồi âm số 6028. — Tôi tiếp đưng điền-tín Thượng-quan lấy làm thậm cảm. Thiệt cả Namkỳ đưng ước mơ cho cuộc phong nhiều quản hạt mau tiến hóa, là cơ đố cuộc mở mang Đông-dương nên hằng nguyện cho quan Toàn quyền ở đây cho lâu, và hay giá làm Nam-địa.

Tôi và các quan Tham biện cùng các sở công thự rằng lam cho xứng cái ơn chiếu cố phủ thác của Thượng-quan mà thọ cuộc khoan hồng sở công nho Đông-dương, hầu sau có nhờ nữa.

Quan Nguyên-soái Nam-kỳ

Chiếu theo chỉ dụ ngày 20 octobre 1914 về quyền hành quan Nguyên-soái Namkỳ, văn văn

Nhơn vì phải tuyên cử đưng thay thế cho M. M. Liêu-sanh-Hậu, Đưng-văn-Mên, là hội đưng quản hạt mãn hạn và M. Lê-văn-Trung bị Tòa cai trị xử hủy chức hội đưng.

Đã bàn tính cùng Tòa Hội-nghị-tư.

Ngũ định :

Khoản thứ nhất. — Các vị hội-đưng thành phố và các hương chức làng ở trong ba tỉnh sau đây là 1º Châu đốc (Hà tiên, Châu-đốc, Long-xuyên, và Rachel-giá), 2º Gia định (Gò-công, Gia-định, Tây ninh, Chơn-lớn, thành phố Chơn-lớn và thành phố Saigon) 3º Tỉnh Vinh-long và Sa đéc) sẽ phải tề tựu ngày thứ ba, 30 juin đưng cử thừa sai đi bổ thâm chọn Hội-đưng quản hạt bốn quốc trong ba tỉnh ấy

Khoản thứ 2. — Từ kiết-chứng về việc tuyên cử thừa sai sẽ phải gửi lập tức về Saigon soái-phủ một lược với số kê tên các vị thừa sai mỗi tỉnh, khi quan Nguyên-soái ưng phê rồi thì gửi số tên ấy lại cho các quan Tham-biên chủ tỉnh cai các tỉnh nhánh lại gửi thêm một cái số sắp hạng thứ tự chung hết các thừa sai ở thuộc về mấy tỉnh nhánh.

Khoản thứ 3. — Các vị thừa sai đến ngày chửa nhưt 19 juillet nhóm lại đưng bỏ tham chọn Hội-đưng quản hạt.

Khoản thứ 4. — Định trong một tỉnh chánh gồm đưng mấy tỉnh nhánh, thì cũng phải lập đủ mấy sở bắt thãm.

Các thừa sai ở về sở nào thì phải đi bổ thâm tại phần sở ấy, tùy theo số tên mình thuộc phần sở ấy. Vị thừa sai của thành phố Saigon sẽ đi bổ thâm trong phần sở hạt Gia-định. Vị thừa sai thành-phố Chơn-lớn sẽ đi bổ thâm tại phần sở hạt Chơn-lớn.

Khoản thứ 5. — Các phòng bổ thâm thì ở tại trường-bổ. Quan Tham-biên chủ tỉnh sẽ tọa chủ. Như không có quan chánh thì quan phó Tham-biên quyền thế hoặc như không có quan phó Tham-biên thì quan tư-thơ trong tỉnh ấy quyền cho, phải có hai người cao tuổi hơn và hai người nhỏ tuổi hơn trong đám thừa sai dự cuộc với quan Hội-trưng chủ-tọa trong ngày mở cuộc tuyên cử.

Khoản thứ 6. — Sẽ mở cuộc bổ thâm từ 7 giờ đến 10 giờ. mãn giờ thì phải khời thãm liền, các vị ứng cử đưng tiếng thãm bao nhiêu thì mỗi sở nhánh phải gõ giầy thép mà thông tin cho quan Tham biện hội-trưng sở bổ thâm chánh hay. Tại đó sẽ lo mà tính số thãm tổng cộng hết.

Khoản thứ 7. — Như tuyên cử lần thứ

nhứt mà chưa vì nào đưng số đưng tuyên-cử, thì quan Tham-biên hội-trưng sở bắt thãm chánh sẽ tư điền tin cho các sở nhánh hay đưng khởi sự tái cử từ 10 giờ đến 15 giờ.

Vì tranh cử nào trong lần thứ hai này mà đưng tiếng thãm nhiều hơn thì sẽ đưng chức Hội đưng.

Khoản thứ 8. — Các tờ kiết-chứng về cuộc tuyên cử mỗi phần sở sẽ phải gửi về cho sở tuyên cử chánh, thì quan Tham-biên Hội-trưng sở chánh ấy và các vị phái viên lo kiểm điền hết các tờ ấy, và nhập chung lại mà gửi về cho quan Nguyên-soái Nam kỳ.

Khoản thứ 9. — Các đơn thừa kiện của các thừa sai đi tuyên cử, sẽ ghim theo tờ kiết-chứng, hoặc là gửi cho sở quan Tham-biên chánh trong nam ngày kể từ ngày tuyên cử.

Khoản thứ 10. — Các đơn thừa kiện ấy về phần tòa xử việc cai trị sẽ soạn lẽ.

Khoản thứ 11. — Mỗi vị thừa sai đi tuyên cử đưng phép lãnh 1 \$00 làm tiền phí lộ.

Ký tên : LE GALLEN.

Tại ngoại

Quan Chưởng lý Đê hình Đông-dương

Chiếu theo lời nghị ngày 16 mai 1914 cho phép Trần-đình-Bảo Thơ-ký thông-ngôn thiết thọ hạng ba nghĩ ba tháng vì cố việc riêng ; Chiếu theo đơn thầy ấy xin tại ngoại ;

Ngũ định :

Khoản thứ nhất. — Bã lời nghị ngày 16 mai 1914 cho thầy Trần-đình-Bảo Thơ-ký thông ngôn thiết thọ hạng ba nghĩ ba tháng.

Khoản thứ 2. — Thầy Trần-đình-Bảo y theo đơn xin, đưng tại ngoại một nam kể từ ngày 1^{er} juin 1914.

Saigon, le 25 mai 1914.

Ký tên : MICHEL.

Y theo lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ đưng ngày 4 juin 1914.

M. Nguyễn-văn-Phượng thơ-ký thông-ngôn thiết thọ hạng 5 tưng-chánh ngạch, y theo đơn xin, đưng tại ngoại ba tháng kể từ ngày 1^{er} juin 1914.

Lời nghị đã cho phép thầy này nghĩ 6 tháng, sẽ hủy bỏ trong lúc phê chuẩn lời nghị tại ngoại đây.

M. Đỗ-kiết-Triệu thơ-ký thông-ngôn thiết thọ hạng 5 tưng-chánh-ngạch, y theo đơn xin, đưng tại ngoại ba tháng.

Lời nghị đã cho phép thầy này nghĩ ba tháng phải hủy bỏ trong lúc phê chuẩn lời nghị tại ngoại đây.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Nota.

ngoài lo vào mà cho vô ch hoặc kh

Quan q cho các q quan.

Những mùa rồi đ như vậy. mùa song nhiều.

Vây xin việc ấy.

Tôi xin kể từ khi bệnh và cây lúa cá

Phải ch nước tro trung ch các giồng số ruộng hai.

Phải g nhiều và cho quan lực cũng quốc dân

Quan l trong việc Còn bả

Điền l c 1. — I len và đ

bị hư hại đồn như ruộng ấy

Điều l loài phi cây mọc

2º Day cây như và mạnh tay vì th

3º Cũ cũ bị h los voi.

II. — mà có ngan ch ngon cá Nếu đưng lên lúa ra r

Nota. — Tại ngoại nghĩa là xin ra ngoài lo việc riêng, chừng muốn trở vào mà làm việc, thì tự ý quan hoặc cho vô chỗ cũ hoặc dời đi chỗ khác, hoặc không cho, cũng không chừng.

Châu tri

Saigon, ngày 14 mai 1914.

Quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ gửi cho các quan Tham-biện chủ lĩnh và chủ quán.

Những chứng bệnh của cây lúa coi bộ trong mùa ròi đây càng sanh ra nhiều, chưa từng có như vậy. Đã hay rằng nó không làm cho thất mùa song nó làm cho hao kém huê lợi hết nhiều.

Vậy xin phải lo phương mà cứu cấp trong việc ấy.

Tôi xin quan lớn phải cáo báo cho tôi rõ, kể từ khi khởi đầu mùa ruộng, các chứng bệnh và các loài phi trùng bay phá hại mạ và cây lúa cấy trong lúc nó đương lớn.

Phải chỉ cho rõ nơi nao bị phá hại, cuộc nước trong ruộng, ruộng gò hay là sâu, bặc trung chón nước — nước ngọt hay là mặn, các giống cỏ mọc tự nhiên xung quanh mấy sớ ruộng đã cấy cùng là các giống lúa bị phá hại.

Phải gởi cây lúa và loài phi trùng cho khá nhiều và như có khi phải gởi nhiều lần đến cho quan Quân-đốc sở Canh nông dạng thiệp lỵe cũng sở hay về việc ấy mới lập bên Châu-quốc đăng mà thí nghiệm.

Quan lớn sẽ ban ngữ cũng sở Canh nông trong việc gởi kiểu lên là bao nhiêu.

Còn bây giờ thì phải khởi sự mà truyền các điều lệ có ích sau này :

I. — 1^o Điều lệ phòng ngừa. — Dạy nhò lên và đốt các gốc rạ trong mấy sớ ruộng có bị hư hại trong mùa ròi. Cũng dạy phát và đốt những cỏ cây hoang vu mọc trong mấy sớ ruộng ấy và xung quanh.

Điều lệ này là có ý làm cho tận tuyệt các loài phi trùng thường nó hay trú ngụ theo cỏ cây mọc gần các sớ ruộng.

2^o Dạy phải cây mậy sớ ruộng nổi đó. Sự cây như vậy thì nó sẽ làm cho lúa mau lớn và mạnh mẽ, nhất là trong các tỉnh ở hướng tây vì thuở nay thường không hay cây ruộng.

3^o Cũng nên dạy rất với trong các sớ ruộng có bị hại nhiều, cứ mỗi mẫu thì rải 1000 kilos vôi.

II. — Điều lệ duyệt trừ. — Nếu như lúa mà có bị phá hại thì phải cắt cây lúa tới ngang chon nước ròi thì dùng lửa mà đốt cái ngọn cắt ra đó đi.

Nếu như có thể tiện thì cũng phải cho nước dâng lên trong ruộng ít ngày, chưa có cái ngọn lúa ra mà thôi.

Nếu như hết thấy cả bụi lúa đều bị sâu ăn và coi bộ không còn tróc tròng chi nữa thì bay hơu là dạy phải nhổ tức thì mà đốt đi đặng mà trừ cho tuyệt trừg mền mà phòng ngưi không cho sanh ra một lớp sau mới khác nữa.

Chẳng khá dạy dùng thuốc trừ-loài sâu bọ vì phải tốn phí lắm

Có lẽ còn phải dùng thêm các cách thể khác nữa trong khi có việc cần kiệp gấp rút, khi ấy có lẽ phải sai một viên chức sở Canh-nông đi đến chỗ mà xem xét.

LE GALLEN.

VẠN QUỐC TÂN VĂN
(Télégrammes)

萬國新聞

Paris, 20 juin.

Áo-quốc — Hai cái máy bay của phe vô-biên đang bay trên trời vùng dụng nhau mà nổ. 4 vị quan vô, hai người lính coi máy, 1 người coi máy thường và 1 phi-công đi theo đó đều chết cả.

Huê-kỳ — Chiếc tàu hiệu « Majesstie » khi đã cho gãn 1900 bộ hành lên bờ ròi rũi dụng một cái tháp ở giữa dòng sông Mississipi mà chìm, 29 tên bạn tàu chết trôi.

Paris, 20 juin.

Quân hoàng muốn hạ sát ông cư phủ Henri de Rostchild. — Tên Proudhon nói về ông Henri de Rostchild bày cho và buôn sừa giúp thiên hạ, mà bị lộ yốn nờn hồi hôm này vát súng chận đường ông Rostchild đi coi hát về, bắn ông một phác. Quan thầy lấy đạn ra được ròi, coi voi không hề gì.

Máy bay té — Tại Dijon hôm nay có máy bay té. Ông quan hai Gironne và ông Rioux bộ hành ở cao té xuống chết tươi.

Đua máy bay — Tại Luân đốn có bày cuộc đua máy bay, phi-công Langsa tên là Noël ăn hạng nhất, 9 ngàn thước bay có 1 giờ 15 phút, 5000 mà thôi. Nội bọn là 14 vị phi-công đua nhau.

Song Noël bị hội bác đê cho tên phi-công Broch huê-kỳ ăn hạng nhất, tên này bay 1 giờ, 18 phút, 54 sao.

Paris, 23 juin.

Hỏa hoạn — Hãng chứa đồ thổ sản thuộc-dịa Villette bị cháy hết một phần, bị thiệt hại vài triệu.

Nga — Tại kinh-đô Nga nhì vị phi-công té chết.

Bắc-kinh, 8 juin.

Nhứt bồn qua Trung-huê — Chánh phủ Trung-huê ra lệnh cho Đê-đốc thủy sư Thượng-hải sai tàu trận đến Ninh-ba mà cần không cho tàu Nhứt tuần tiểu đó nữa.

Viên thể-Khải làm tội lĩnh kin — Chánh phủ có ý xử trảm hoặc đày lưu chung thân các lĩnh kin *Yu-chonh-Hsoun* và *Chao-yu-Sou* đã làm ngang bặc ông *Tcheng-yen-Ken*

phao vu cho ông rằng âm mưu tạo phản. Nghe nói phòng thương mại Thượng-hải có gởi đơn kiện việc này.

Viên-thứ-Khải ra lệnh cấm nhứt không cho lĩnh kin bắt oan người vô tội.

Londres, 8 juin.

Ba lông nổ — Tại Epernay bày cuộc lễ chơi, thả ba-lông, thiên hạ xúm coi, thỉnh lĩnh ba lông nổ làm hơn 100 người bị thương tích. 28 người nặng bệnh, phải khiên vào nhà thương.

Pháp quốc — Có chỉ dụ cấm không cho đem cây Cao-su mới ương vào xứ, còn hội thì cho phép, vì sợ sâu bèn các xứ khác hay truyền nhiễm bệnh hiểm nghèo cho cây cao su.

Bọn đi thơ tại thành Paris không bằng lòng lời nghi của Thượng-nghị-viên định về sự chịu tiền nhà chơ bọn ấy, nên hôm sớm mai này tụ nhau làm hung dữ quá chừng.

Chúng nó đứng vây cửa nhà thơ không cho đi đem thơ gởi đi xứ khác hoặc đem phát cho người ta trong châu thành Paris. Có quan Thượng-thơ đến khuyến thiên bọn nó, mà hề mở miệng nói thì nó hô lên lất tểng không ai nghe gi hết.

Chừng quan Thượng-thơ hứa sẽ bằng lòng rước các thư sai của bọn nó mà tỉnh việc ấy, thì nó mới chịu đem thơ như mọi khi. Thượng-nghị-viên bỏ thăm nhận sở công nho thuộc-dịa.

Paris, 25 juin.

Chỉ dụ mới — Tòa Thượng-nghị-viên mới ký tên chỉ dụ định xứ Cao-man phải dùng cân lường langsa như xứ Nam-kỳ, và chỉ dụ khác định thức lệ hộ tri sự trồng đira trong Nam kỳ, Trung-kỳ và trên Cao-man.

Mét-xít — *Sứ-thần Nhứt-bồn đi mất*. — Báo Dai-ly Télégraphe tại Mét-xít truyền rằng quan *Sứ-thần Nhứt-bồn* và 1 người thơ ký đi viếng chiếc tàu trận Idzumá tại Manzanillo về ròi đi đâu biệt tích.

Người ta nghi cho bọn cách-mạng tại Sayula bắt 2 vị ấy mà cầm tù.

Chánh-phủ Mét-xít làm hết sức mà tìm hai người ấy khắp nơi mà chưa được tin chi hết.

HƯ'ONG TRUYỀN

(Echos)

習傳

Trong 125 chuyến bay đại-tài trong hoàn-cầu, có 105 chuyến về phần người Langsa bay.

Hội "Vạn-quốc phi-dăng-cuộc" lo việc kiểm điểm sổ phi-công đại tài mới phát ra một cuốn sổ bia danh các phi-công anh danh hồi cuối tháng avril năm nay.

Sổ ấy kể tên phi-công và chỉ người dân nước nào mà thôi, chớ không kể xứ các phi-công đang ở.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Người Langsa	105	vị đại tài.
— Itali	10	—
— Đức	5	—
— Autriche	4	—
— Nga-la-tư	1	—
Cộng	125	

Phân ra 6 hạng bay tài:

Hạng thứ I. — Bay mau	61	vị.
— II. — Bay mau hết sức	6	»
— III. — Bay xa	7	»
— IV. — Bay không kể thi tiết	80	»
— V. — Bay lâu giờ	10	»
— VI. — Bay cao	11	»

105 chuyến bay đại tài về phần người Langsa phân ra như vậy.

Bay mau: 52 chuyến (tên phi công là Védrynes, Prévost, Gilbert, Fourny, Lagagneux, Guillaux, Charles Nieuport, Guillaume Busson, Champel, Garaix.)

Bay mau hết sức. — 5 chuyến (phi công: Lagagneux, Edouard Nieuport, Guillaume Busson, Garaix.)

Bay xa: 5 chuyến (phi công Augustin Leguin, Guillaux, Champel, Garaix, Deroye).

Bay không kể thi tiết. — 24 chuyến (phi công: Prévost (Védrynes, Toubateau, Gilbert, Bournique, Fourny, Lagagneux, Guillaume, Champel, Garaix.)

Bay lâu. — 7 chuyến (phi công: Poulet, Gaubert, Champel, Garaix, L. Noël, Frantz.)

Bay cao. — 7 chuyến (phi công Lagagneux và Garaix.)

Khán quan thấy tên **Garaix** đều có trong mỗi hạng là người anh danh thủ nhất, đã được biên tên vào sổ bay giỏi trong tờ châu-tri nhà nước là 18 lần. Kế người giỏi thứ nhì là Champel, được biên tên 13 lần, phi công Prévost 12 lần, phi công Lagagneux và Fourny 10 lần, phi công Gilbert 7 lần.

Bồn-quán khen ngợi nước Langsa ngày nay cuộc phi-dăng được trôi hơn vạn bang, cũng còn cả trăm anh danh khác chưa kể tên cho hết.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

東洋時事

Giá bạc (Taux de la piastre)

Jun-Juillet	26	27	28	29	30	1	2
Hàng bạc Đông.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Dương	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52
Hàng Hồngkong							
Shanghai	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52
Hàng Chartered Bank	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52
Kho Nhà-nước.	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50	2.50

Giá lúa 2,80

SAIGON

Tết Annam. — Quan Toàn quyền mời gọi châu tri cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, quan Thống-sứ Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Cao-mên và Laos, quan chương-lý đề binh Đông-dương các quan đầu phòng các sở công-thự như sau đây:

« Bên Đông-dương có thói quen hè đến ngày giáp năm người annam theo cổ lệ ăn mừng một hai ngày lễ nọ lễ kia, như là ngày lễ tết thì các sở công thự bãi công việc đóng cửa gia-môn mà nghỉ.

« Ta xin nhắc lại cho quan lớn rõ hè bao giờ chưa có luật rao truyền rằng các lễ ấy là lễ phải nghỉ theo luật, thì quan lớn phải buộ các người giúp việc trong phần sở của quan lớn phải đi làm việc trong các ngày ấy y như luật nhà nước buộ.

« Có nhiều khi việc nhà nước hoặc thiên hạ rất cần gấp phải làm đúng ngày, nếu như để quá buổi thì ra bề hư việc đi, hoặc có việc đề phòng phải toan liệu.

Cuộc tuyển cử Học-đồng quản hạt hôm 28 juin 1914

Ai được mấy tiếng thăm xin kê ra đây :

MM. Cuniac	được	626	thăm
Maurel	»	567	»
Ardin	»	453	»
Mayer	»	523	»
Renoux	»	437	»
Labaste	»	264	»
Loye	»	202	»
Lafont	»	169	»
Carrer	»	115	»
Beauville	»	49	»

Chưa ai được đủ tiếng thăm còn tái cử, trong ngày 12 juillet.

Bịnh dịch. — Tại Đất-hộ bịnh dịch cứ hành hung luôn. Mới đây nghe tin ở đường mới, có đứa con gái nhỏ đầu lổ 5 tuổi tên Nguyễn-thị-Huê bị dịch mà chết.

Ấn hồi lộ. — Có tên Phạm-văn-Hải, làm việc sở kho bạc Chợ-lớn, án của hồi lộ bị giải tới Tòa Saigon hôm sớm mai ngày 20 juin này.

Tên ấy làm mưu kế án tiền người ta giỏi lắm. Mỗi khi có chệch hay là Annam gì đến đóng thuế, thì nó đòi tội có khi 2 cắt khi 5 cắt, có khi một đồng bạc tội giá thuế phải đóng.

Mấy người đóng thuế đầu có kêu rêu cho mấy cũng cứ đóng tội luôn, nếu không thì Phạm-văn-Hải không chịu thấu tiền họ đem đóng thuế.

Bởi vì lúc này linh hay bắt người không có giấy thuế thân, túng quá, phải đem tiền tội

đến mà nộp cho Phạm-văn-Hải đặng có đóng cho mau.

Ma ăn không mấy hồi, nay bị bắt.

CÂNH THO

Kinh ăn ra Hậu-giang. — Cuộc đào kinh tại Quan-lộ đang lo hung lắm, có chiếc xáng Loire đào nay là tới trụ thứ 11 rồi gần đến chỗ sông binh Mỹ-phước, ít lâu sẽ tới Trà-lồng tại chỗ kinh Cựu kia rồi đây cũng lo vét lại cho nơi bằng kinh mới.

Dần sự ai nấy lấy làm mừng vì thấy công việc đã khởi hồi tháng chạp năm ngoái mà còn lo làm không hở tay. Vây cái kinh này đào để nửa sẽ dài hơn các kinh ở Nam kỳ, tới 20.000 thước, sẽ nối với sông Hậu-giang chảy vô tới Càmau, đi ngang qua nhiều ruộng rất tốt, ai nấy trông đào kinh rồi xúm nhau đến vét lại cho nơi bằng ruộng.

RẠCH GIÁ

Đường sá. — Tỉnh tuy không giàu bằng các tỉnh lân cận mặc dầu, song Rachgiá một ngày một mở mang có đường mả đi từ tỉnh đến mấy chợ nhà quê.

Còn bây giờ thì lộ đi từ Vị-thanh tới Long-mỹ làm đã xong rồi mà còn đợi khúc Vị-thanh qua Gò-quao. Hề xong rồi thì có xe hơi chạy từ châu thành tỉnh tới chợ Long-mỹ là một chợ cũng là lớn ở miệt vườn.

Đường đi từ tỉnh qua Long-mỹ, dài 60.000 thước, tính sẽ bắt đầu.

MỸ THO

Tính cuộc tranh nghề. — Nghe nói con thầy cai tổng Ngạn giàu có ở tại Mỹtho mới đây có lập cái máy xay lúa trong tỉnh mà xay đã cách từ tế lắm. Câu ấy bây giờ lại muốn để cái máy đó cho người anh em bên xứ. tỉnh lên saigon mà mua cái máy khác cho lớn hơn đặng có xay giã kinh với chệch, thiệt là xưa nay ít có người nào gan đồm như người đó.

Vây ta nên khen một người có đại chí.

Lại có nghe rằng M. Khai, là rề quan phu Mậu, thủng thốn đây cũng sẽ lập một cái máy xay lúa ở tại Cù-lao-năm-thôn.

Bồn quán chúc cho nhị vị thanh niên này làm cho đắc kỳ công, sau sẽ lập cuộc to mà tranh cán lại với chệch.

Long-xuyên Hòa hoạn.

— Năm nay, không đây trong ba tháng mà «Bà-hỏa» đã nhân du tỉnh Longxuyên ba lần. Mỗi lần hội yến, bá quan văn võ và dân tỉnh châu chực hết kiếp.

Hôm tuần tháng mars lịch bà ăn tươi một cái nhà lá hai tầng; cách 9, 10 bữa rày, lại tấp tiệm cura một miếng rất to (nhờ linh tập dục lại mới còn vài phần). Hồi hôm này lối

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

canh ba, bà thừ giặc, xót ruột, nuốt sống hai cái nhà lá) sự hư hao ước chừng năm bảy trăm đồng.

Ồ hó! sự nghiệp gầy nên mấy chục năm dư, nay một phúc đã tan tành! Thảm thay, thương ôi!

Nhờ ấy người lân cận tận tâm, tận lực nều bà mới từ bi, hi xả mấy nóc gia kế đó.

Từ này sắp về sau, xin các bà, các cô phải cho cần thận, chớ lơ đĩnh mà bị hại. Hãy ghi vào lòng câu xưa, làng hay rao lúc đỏ đen: *Đèn treo xa vách, nước xách dây ghè, trường nói không nghe, trường đề trường... đánh!*

Còn cái bọn vô tâm, hay oán chạ thù vơ, xin cái ác tưng thiện. Oán một người mà làm hại nhiều người, tội ấy bằng núi non, qui sử nó cũng hơn mà gia hình nơi chín suối.

Đồng bang ôi! hê oạn nạn thì phải tương cứu, chớ thấy mình vô hại mà điềm nhiên, thì trái đạo làm người lắm!

Ch. T.

BẮC-KY

Hội-đồng đề hình. — Hôm 5 giờ chiều 11 juin Hội đồng đề hình tái xử vụ bắt làm tên kia tưởng là Hai-Khê đã toan mua làm phản với nhà nước Iansa. Kỳ xử này thì có quan thanh tra Courandy tọa chủ, quan tham biện Logeret, quan biện lý La Fontan de Goth, quan ba phó thủ Mohère, ông de Condingny lục sự hội diện tại Tòa đại-hình, cũng có mặt người Annam bị bắt làm và ông Gambaud-Saintonge là thông ngôn tiếng Annam đứng thông ngôn cho tên ấy. Kế quan chánh Tòa đọc án Hội đồng đề hình. Vậy Hội đồng chấp đơn tên Annam xin chống án, Hội xét vì hai người có tên là Hai-Khê chớ kỳ thiệt hai người khác nhau nên đồng ưng thả người Annam ấy liền. Ông Gambaud-Saintonge dịch án Hội đồng đề hình đã dạy phát lạc cho nó nghe nó bèn cúi xuống lay các quan Tòa 3 lay y theo luật dạy.

Qua 5 giờ Hội đồng bãi tra, và lập tờ tha tên Annam ấy.

Xông thuốc mê. — Có một người đờn bà thợ bạc ở đường Changeurs hôm trưa ngày 23 juin đi đến tại Thái-ấp với một người đờn bà họ tới nhà đờn bà thợ bạc đó đang mua vàng. Vì có làm sao không biết mà hôm chiều 24 juin người đờn bà thợ bạc trở về nhà thì bắt xây xâm buồn ngủ luôn, còn 700 đồng bạc bán vàng chúng lấy mất. Người ta ngờ là đạo tặc nó xông thuốc mê mà lấy của.

AI TÍN

(Nécrologie)

Bồn-quán có hay tin Linh-tổ-mẫu M. Huỳnh-cao-Kế Hội-đồng và phó-xã nhì thành-phố Chợ-lớn du tiên, an táng hôm ngày thứ ba 23 juin rồi rất trọng thể.

Bồn-quán xin phân ưu cùng M. Kế và qui-quyển.

L. T. T. V.

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

Du 15 AU 30 JUIN

Bàrja. — Tuy trời không mưa chừng 15 bữa rày, mà lúa sớm gieo hôm tháng mai rồi coi voi cũng tốt. Người nông-phu đang lo trọt đất dặng có cấy lúa mùa.

Giá gạo thường thường từ 7\$ 50 tới 8 \$; còn lúa 4 đồng tới 4 đồng rưỡi một trăm kilos.

Sadéc. — Trong nhiều phần đồng còn đang gieo lúa sớm đầu đó mạ tốt hết. Mưa cũng thường, thiên hạ ai nấy trông cho có nước dặng cấy, công việc đó khỏi sự được là chừ: g lổ nửa tháng juillet.

Giá gạo 3 đồng rưỡi, tới 4 đồng lúa 1 đồng chín tới 2 đồng một 60 kilos.

Tràvinh. — Trong 15 bữa rày mưa cũng thường và nhiều đám to lắm. Người nông-phu nào nức dạn đất dặng có gieo lúa sớm / Có dân chừng vài khoản đất mạ lên tốt trong phía miệt Ô-Lac giá gạo 3 đồng 6 cật tới 4 đồng 2 lúa 1 đồng rưỡi tới 2 đồng một ta 68 kilos bán trong nhiều chỗ trong Lục-tỉnh.

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

極東新聞

Bạch-lang truyền hịch

Bồn-quán mượn bài Bạch-lang truyền hịch này trong Trung-quốc hướng-truyền-báo dịch ra cho chừ khán quan nhân làm Bạch-lang đây chẳng khác nào như Lij-tự-Thành phá nát Minh Trào thuở trước:

Hịch:

Ta là đại Đò-đốc các đạo binh hộ trị bá tánh Trung-huê, truyền hịch này cho vạn gia rõ biết:

« Vẫn đồng bào ta đã gần 300 năm chịu làm nô-lệ bị Mãn-châu đè ép hùng hiếp thái thậm. Cả đồng bào

đều bị khốn cùng đồ thán, chẳng biết than van số phận với ai, song le cuộc đời hễ cùng thế thì phải biến, nên kỹ cách-mạng rồi đã thấy thiên hạ trở lòng phản Thanh. Khi ấy ai ai cũng tưởng hễ phá sập được đế-quyền thì dân quyền mở rộng, con nhà Hán được nhờ luật nước mà tự do và khỏi bị chúng hà hiếp nữa. Ai để đầu Viên tặc là một con chó sói tham tâm vô yếm, lấy ý riêng nó mà làm luật nước, lại mong lòng lên ngôi cứu ngũ, phụ phàng những người tài ba mà ưa phe xung nịnh, ai có công cán thì nó hãm dọa, muốn chém hoặc âm mưu sát phạt, chỉ lo vụ tất những đũa bắt lương, dùng tiền bạc chừc trước mà dụ sấp đó.

Nay tình Cộn-lôn đã mất mà Viên tặc điềm nhiên. Tây-tạng phản Trung-huê mà Viên tặc tạ thị. Các tướng Mãn-châu lo phục nghiệp Thanh trào đang đi khắp xứ mà Viên tặc không ngăn ngừa. Ngày ngày chỉ lo lập phe đảng cho đông mà thôi, ai không đồng sở kiến với nó, thì nó xua đuổi, dừc nghĩa đồng bào, đổi luật, đổi dân. Hùng hiếp bá tánh một cách tàn bạo hơn quân Mãn-châu, như thế thì vạn nước đảo huyền, nhơn dân khốn đốn.

Những đũa dua nịnh thì sánh nó như *Ba-thạnh-dốn*, hoặc sánh như *Nà-bá-luân*. Mà kỹ trung Lữ-chánh dữ không bằng Viên tặc. Vì ta ghệt nó như nhà nông ghệt cỏ, nên ta bỏ nhà cửa mà ra tụ tứ phang anh hùng dặng cứu dân nơi nước lửa.

Bởi vậy binh ta mới lấy hiệu *Hô-Hán nghĩa binh*.

Văn dực Thánh-nhơn có nói rằng: « *Quốc nguy vong nhi bất năng cứu, tắc an dụng bỉ tướng.* » nước nghèo mà không lo đỡ vạt, thì dùng tướng ấy làm chi.

Nay tuy Trung-huê từng tân mà nếu ta để Viên tặc cầm quyền tung hoành tự ý mà không cự đương thì ắt vạn nước phải suy vi.

Như thế thì Trung-huê có dân mà làm chi hả?

Chúng trong xứ dân thường phải bảo lãnh tình cảnh nước nhà. Dân Sơn-tây bấy lâu có tiếng anh hùng hào kiệt, biết tư tưởng quê hương, có lẽ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

nào thấy Viên tặc gồm quyền trị nước, tại chánh-phủ đầy đầy đũa bắt lương, quốc gia gần xiêu đổ, dân tộc Trung-huê sẽ tiêu mất, mà đành lòng ngồi vậy khoan tay sao?

Có nhờ vong linh vua Huỳnh-đế nay đang ngự trên trời, ủng hộ, nên từng giây cách-mạng ta đánh đầu thắng đó.

Ngày nay binh ta kéo tới Sơn-tây và Giang-tô. Hễ đến đâu thì thành quách dầu cho đông binh nhiều khí giới cũng đều mở cửa lại hàng. Ấy là chẳng phải tại binh ta đông dạn và oai phượng, mà tại lòng dân ghét chánh-phủ độc ác và quan binh không chịu xuất trận.

Nay binh ta đã qua khỏi Tsien-leng và Takoh, sẽ kéo thẳng đến Yaining và Changang, chừng lấy hai thành ấy rồi, sẽ đãi bá tánh tử tế như Hán-bái-Công, chẳng hề đốt phá như Hán Võ. Nhơn dân hãy yên tâm, chớ khá xao xiển, cứ việc làm ăn.

Đông ân 24 chữ:

Thế thiên hành đạo, điều dân phạt tội, ngũ phúc vi hiệu, bất khả trừ tri, ân triện vi tin, các nghi nô lục.

Thứ tịch.

Một người Annam qua Giang-tây. — Có một người Annam tên là Yutch'oan giả ăn mây đến tại Nant-chang là Kinh-đô Giang-tây, đi viếng quan Đô-đốc Ly dạng xin vào tòng quân. Ông Ly đem lòng nghi không chịu cho vào, bèn dạy gói trả tên ấy về Đông-dương.

Lịnh cho các quan binh Giang-tây. — Mới đây có lịnh quan Đô-đốc Ly dạy mấy người đi dẹp yên trong tỉnh đừng làm ăn giết ai oan mạng hay là hồ nghi, song cứ theo lẽ chánh mà phân xử.

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Chronique Européenne et Américaine)

歐美新聞

Vua nước Espagne bị linh canh chân đường. — Có một bữa vua ra khỏi đền đi một mình không hộ hạ theo hầu, chừng ra đến ngoài ngo-môn thì có một tên linh canh bảo rằng:

— Đứng lại, không phép đi tới.

Vua ngừng bước ngó linh ấy và cứ bước đi, mà tên linh canh càng đảng hoài, vua mới nói nhỏ rằng:

— Ta là vua, khanh không biết sao? — Tàu bệ hạ, xin tha lỗi, thần hạ nhìn lầm. Nó và nói và bồng súng chào vua.

Vua cứ đi mà tức cười thẳng linh ấy. **Nuôi ngọc.** — Nhựt-báo « *Thuong mât* » xứ Nouvelle-Calédonie (Tân Đại-Hải) nói có một hãng đang lo nuôi ngọc trong một cù lao kia.

Coi lại thì rõ là họ bắt chước người chệch họ lấy ốc xa-cừ tiệp tròn mà bỏ vỏ trong mình con sò sống, đến đủ 10 tháng, thì mấy cục xa-cừ ấy trở ra sáng tốt như ngọc thiệt, không khác chút nào. Ai coi đều phải lầm.

Hãng này dùng thứ sò to con tại xứ Australie, chớ không dùng sò nhỏ.

Mới đây họ trả giá 350 con nuôi lần thứ nhứt là 7 muôn rưỡi, mà hãng chuồng ngọc không chịu bán. Hãng lựa ra nhiều con tốt bán được 900 quan. Tuy nghề nuôi ngọc này lời lắm chớ cũng nhọc công tốn của vô cùng, trong 1 năm thì nghiệm cách nuôi ngọc, người ta phải tốn hết 50 quan tiền vốn.

Ruồi và muỗi không ưa dầu cá

Có ông Lang là cựu quan thầy thuốc thú vật hạng nhứt trong đạo binh, có thí nghiệm tại Nouméa (numéa) dùng thứ dầu gan cá gột (huile de foie de la morue) mà trừ loài ruồi, muỗi, thì quả loài ruồi muỗi kị thứ dầu cá lắm. Ông đó lấy dầu này đổ mấy chỗ nước ú, thì trong một phút sức dầu cá giết con lăng quăng chết tức thì mà dầu cá (schiste) thì kém sức hơn nhiều. Những con chỉ có cánh bị mùi dầu cá thì phải bay rảo. Nếu trên mình ngựa mà sanh ghẻ chốc thì nên đổ dầu cá lên trên ghẻ cũng không hại mà cái hơi dầu nó làm cho ruồi muỗi không dám bu đậu lên đó, tự nhiên ghẻ ấy mau lành.

Chẳng những là dầu cá có mùi nồng tanh hôi mà giá lại mắc quá, nên cách mới bày đây có lẽ người ta ít dùng. Song Annam ta cũng nên thử cho biết.

Pháp Quốc Thời Sự

(Nouvelles de France)

法 國 時 事

Nhà Đức thầy Bá da Lọc. — Hội

họa đồ mua được cái nhà Đức thầy Bá-da-Lọc ở hồi nhỏ, rồi sửa dọn lại qua đến ngày 1^{er} juin năm ấy chúng ra cho thiên hạ xem, như nhà chữa cổ-dồng, có ý nhắc tích đáng đã khỏi đầu mở mang việc chánh trị ở Đông-dương nhà nhỏ nhoi đó là chính chủ của ngài sanh trưởng trong ngày 2 novembre 1741 thuộc về châu Origny, tại xứ Thiérache (Aisne) nước Langsa.

Nhơn dịp này, thì thành phố Origny có bày ra một cuộc ăn lễ lạc thành, trước khi mở hội ăn lễ thì có làm lễ trọng thể tại nhà thờ họ Origny, và có giảng một bài nhắc đức tánh Đức-thầy Bá da Lọc.

Chương trình lễ này là như vậy:

1^o Trưa ngày ấy có đãi yến, sở phí sẽ lấy trong số tiền của người ta quyên.

2^o Xế chiều thì ông Gourdon là Giám-đốc Học-chánh Đông-dương luận đàm về các cuộc Đức thầy Bá da-Lọc đã mở mang từ quyền thế Langsa tại Đông-dương.

Luận đàm rồi, thì kế có nhạc chấp trời. Đoàn có tên học trò Annam học tại Pháp-quốc đọc bài tặng của Đức vua Gia-long truy phong Đức thầy Bá da Lọc, rồi ông Le Myre de Vilers làm lễ khai trương nhà chữa cổ-dồng chớ thiên hạ xem lấy hiệu là *Bá da Lọc Pigneau*.

Đám xác một người con gái lỡ thời mỗi người dự đám lãnh được một củ bạc. — Tại Isle-sur-sorgne (Vaucluse) có một đám xác rất lạ thường. Có một cô nọ không chồng, tuổi đã quá thập lục tuần, tên cô là ấy Virginie Rey, hồi sanh tiền có ước rằng chừng cô chết mà ai đến đưa đám xác cô thì hạ-rộng xong rồi mỗi người sẽ lãnh 1 củ bạc.

Cô Rey thường bữa góp gió làm bão, nên trước khi chết cộng số tiền chắt lót ấy được 400 quan, cô ấy trời cho thành phố 100 quan đặng thời nhạc đưa đám.

Gia quyến và thành phố cũng giữ y lời chước ngôn mà thi hành chẳng chút sai ngoa.

Song khi ai nấy ra khỏi huyệt thì đua tranh nhau mà lãnh tiền, làm nhộn nhàn như một đám giặc. Nên

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

linh tuàn cảnh phải đến mà giữ cho mỗi người thay phiên mà lãnh tiền.

Máy bay đi bỏ mỗi hàng hóa thế cho xe ngựa. Tên Mô-ri-xơ La-cò-rou-dơ mới lập một hãng máy bay để chở hàng hóa mướn. Hôm tháng mai tên Mô-ri-xơ lãnh một thùng rượu Kinh-ki-na đựng đem cho chủ nhà hàng kia ở tại Sa-long. Tên Mô-ri-xơ để thùng rượu trên máy bay, mà bằng ngân 5 muôn 8.000 thước, trong nửa giờ đồng tới tại Sa-nây bị Ma-công đờ Sa-lông-xua-xa-ôn.

Hồi máy bay hạ địa, thì các người giúp việc tại sở thương chánh vô lại bắt đóng thuế. Người Mô-ri-xơ đóng thuế rồi lại kiến cho họ thêm một chai Kinh-ki-na, tỏ lòng mừng rỡ về cuộc may mắn này.

Chồng bầy cây dù để xuống máy bay, vợ cầm di thử. — Hôm 17 mai ở tại trường bay thành Nơ-hue có, một người đồn bà rất dạn dĩ, tên là Ca-đa đờ Cách-tên-la, lên ngồi máy bay rồi cầm dù mà xuống đất. Chính người chồng bà bầy cây dù đó. Khi thí nghiệm lần thứ nhất, thì cột giây giọi trong cây dù dính với mình người đồn bà. Còn người đồn bà thì lại ngồi ghế cột dưới ở dưới máy bay, hề phi-công dặt máy cho trật máu móc thì ghế ấy tụt người đồn bà rớt xuống.

Mọi việc đều may mắn như đã tru nghĩ Bà Ca-đa đờ Cách-tên-la ở trên cao 800 thước hạ địa cách nhẹ nhàn trong vài ba phút đồng hồ, thiên hạ áp lại vỗ tay mừng rỡ. — Dạng lăm

THẤT THẬP NHỊ CO' XẢO KÌ SỰ

(Les 72 merveilles de la civilisation)

七十二機巧奇事

Nguyên do khí cầu (tiếp theo) (Aérostation)

Tại Paris bá-tánh bên quyền tiền được một muôn quan giao cho anh em ông Rô-be (Robert) từng quờn ông nghiệp-sư Sạt (Charles) mà lo làm khí-cầu.

Trong tờ trần thuyết cuộc thả ba-lông tại chợ An-nô-nê (Annonay) không chỉ rõ ông Mông-gô-phi-e dùng thử khí nào mà thổi phùng ba-lông. Vẫn ông Sạt biết rằng khinh khí rất nhẹ hơn khí trời, bèn dùng khinh-khí thổi phùng cái ba-lông bề kính tám 4 thước làm bằng lụa có thoa một lớp dầu cho nước và hơi không thể chun lọt qua được.

Thổi phùng ba-lông tại nhà ông Sạt rồi khiến ra trường đua ngựa mà thả trong ngày 27 aoát 1783, có thiên hạ hâm hở đến coi rất đông.

Cách vài mươi bữa sau nhằm ngày 19 septembre 1783 Bác-học-viện xin ông Etienne Mông-gô-phi-e thả ba-lông y như hồi thả tại chợ An-nô-nê cho vua và hoàng-gia xem. Ba-lông ấy bề kính tám 14 thước, trong lòng độ chừng 2000 thước chuồng, lên được nửa lừng rồi đứng lại, đoạn thăng cao rồi lần lần hạ xuống rùng Huô-cà-rê-xi-on (Vaucression) cách chỗ thả là 170 thước. Khi thả ba-lông có treo theo 1 cái giỏ đựng một con trư, 1 con gà trống, 1 con vịt, cả thầy khi hạ địa còn sống nhàn.

Từ đó bốn tháng sau thiên hạ lo dùng ba-lông mà lập cuộc phi đảng. Thử lần đầu hết tại xóm Saint-Antoine trong vườn ông Rê-hoay dong (Réveillon) thả cái ba-lông bề kính tám 15 thước, trong lòng độ chừng 2500 thước chuồng. Có cột theo một đường giây dụi bề dài 100 thước. Thân dưới ba-lông có lập một cái giàng để người ta ngồi theo ba-lông, có đề sẵn rơm đó, dặt chằm lửa cho ba-lông lên cao. Ngày 15 octobre 1783 ông Pilâtre de Rozier lên ngồi ba-lông thăng thiên nhiều bạng.

Qua ngày 19 ông có đem ông Gigoud de Viclette và ông hầu Đạt-lân theo. Hai ông này khoái chi bèn mượn cái ba-lông đem về đền Muette trong ngày 21 novembre 1783, rồi hai ngài ngồi mà bay bổng lên trời không thêm cột giây dụi nữa, khi ấy có Đông-cung và bá quan đến xem. Ba-lông bay ngang qua Sông Seine, liệng qua đảo lại trên thành Paris, thăng cao được 1.000 thước rồi hạ địa tại

Butte-aux-cailles rất êm ái, cách chỗ thả 8.000 thước, bay lâu được 25 phút đồng hồ.

Cách sau ông Sạt và hai anh em ông Rô-be quyền tiền bá-tánh nữa dặng làm ba-lông phùng bằng khinh khí có chở theo hai người. Qua ngày 1^{er} Décembre ông Sạt và em ông Rô-be lên ngồi trên giỏ; ba-lông thả tại vườn Tuilerie; ba-lông ấy lên được 600 thước bay trên trời hai giờ đồng hồ, rồi hạ địa tại đồng Nesle cách xa chỗ thả 3 muôn 6 ngàn thước, ông Rô-be kiếu về, còn ông Sạt ngồi một mình bay lên trời cao 3000 thước, 35 phút, hạ địa cách xa đó 4 ngàn thước gần rừng Tua-đư-lay (Tour du Lay).

Sau ông Sạt bầy làm một cái ba-lông dùng thừng lện, rất kĩ cang, dùng vải chắc những dẫu, có làm lỗ máy xả hơi và có đem đồ theo dẫn ba-lông, Ngoài ba-lông có bao lưới, dưới có treo một cái giỏ ngồi, có mỏ neo để ghé lại cho tiện. Ngồi lại bầy ra một cái máy to để dặt khinh khí cho nhiều, ngồi tĩnh không bứt dích ba-lông, dề vậy mà thăng thiên; vì sợ bị nghệt hơi nó nổ bẻ đi.

Ngồi lại có đem theo 1 cái máy hàn thử chằm để đo khi trời nóng hay lạnh Từ đó đến nay ai đi ba-lông đều đem bao nhiêu đồ của ông Sạt đã bầy trước, chớ không thấy thêm bớt.

(Sau sẽ tiếp theo). G. CH. TRANCHANH.

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(tiếp theo)

(Poème de Kim-Vân-Kiều)

金雲翹新解

- 1376 (Đều đầu xét đánh lưng trời,
- 1377 Thoạt nghe tràng thốt rung rờ xiết bao.
- 1380 (Hỏi thăm đi trú nơi nào?
- 1381 (Đánh dăng tràng mới tìm vào tận nơi.
- 1382 (Nhà tranh vách đất là nơi?
- 1383 (Lau treo rèm nát trúc cài phen thưa.
- 1384 (Một sân đất cỏ dầm mưa.
- 1385 (Càng ngao ngán nỗi càng ngơ ngẩn đường.
- 1386 (Đánh liêu lên tiếng ngoài tường,
- 1387 (Chàng Vương nghe tiếng vọng vàng chạy ra.
- 1388 (Đắc tay vợ rước vào nhà,
- 1389 (Mãi sau Viên ngoại ông bà ra ngay.

Mỗi nhà thơ giãv theo đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

1385 (Khóc than kẻ xiết niềm tày,
 1386 (Chàng ơi! Biết nổi nước này cho chưa?
 1387 (Kiều-nhi phân mỏng như tờ, (a)
 1388 (Một lời đã lỗi tóc tơ vuối chàng.
 1389 (Gặp con gia biến lạ đường,
 1390 (Bản mình nó phải tìm đường cứu cha
 1391 (Dùng dằng khi bước chun ra,
 1392 (Cực trăm ngàn nỗi dặn ba bốn lần.
 1393 (Trót lời nặng vuốt lang-quần,
 1394 (Mượn con em nó Thủy-vân thay lời.
 1395 (Gọi là trả chút nghĩa người,
 1396 (Sầu này vặc vặc muốn đời chưa quên,
 1397 (Kiếp này duyên đã phụ duyên,
 1398 (Đạ-đài (b) còn biết sẽ đền lai sanh.
 1399 (Mấy lời kỷ trú dinh ninh,
 1400 (Ghi lòng đề dạ cất mình ra đi.
 1401 (Phận sao bạc mấy Kiều-nhi,
 1402 (Chàng Kim về đó con thi đi đâu.

(1379) Chàng Kim nghe đoạn, tỏ như đang khi trời quang mây tạnh, bỗng đầu tiếng sét đánh trên đỉnh đầu, anh ta nghĩ mà rùng rờ quá đỗi, bàng khuông như mèo cụt mắt tai.

(1380) Đoạn hỏi rằng: Vậy thì nhà đời ở nơi mô? Đặng tìm đàng kiếm lối, vào Đào-nguyên mong tới hồi thắm.

(1381) Thoạt thấy cảnh, anh ta nghĩ muốn khóc lên đặng, nào là nhà tranh lúp sụp, vách đất tả tơi, kết cỏ lau làm sáo, đan cành trúc cái phen, rất ra cảnh nhà sa sụp!

(1382) Trước sân thì cỏ ngập nước mưa, bùn lầy mặt đất, càng trông thấy cảnh, khiến người càng ngăn ngor tình.

(1383) Thôi! Cũng liều lên tiếng ngoài tường, đặng cho người trong nhà nghe rõ. Đoạn thấy chàng Vương-quan chạy ra, vội chào rước Kim-trọng vào nhà.

(1384) Khi hai người thấy nhau, thì mừng mừng tủi tủi, chưa biết ăn nói ra sao. Ông bà Viên-ngoại ở mái sau, nghe tiếng cũng lập cập ra ngay.

(1385) Ông bà thấy chàng Kim, liền thở than khóc lóc, mà kể chuyện phi tai hoành họa của nhà mình xưa. Này chàng ơi! Chàng có rõ cái nguồn cơn đoạn tràng này không?

(1386) Thôi! Con Kiều thiệt là phận mỏng như tờ giấy, những lời son mình hải thệ, nó đã lỗi phụ với chàng rồi.

(1387) Đang vận nhà gặp phải cơn đau buồn đa đoan muốn đền ơn chín

chữ cao sán, nên nó phải bán mình đặng mà gỡ tội cho cha thoát nạn.

(1388) Khi nó bước chun đi, thiệt là nó lia cửa lia nhà, cực trăm ngàn nỗi, nhớ tình nhớ nghĩa, dặn ba bốn lần.

(1389) Nó đã lỡ nặng lời thề thoát, cùng với lang-quần, nên phải mượn con em nó là con Tuy-vân, đặng thay lời non nước.

(1390) Gọi là trả nghĩa cũ tình xưa chút đỉnh, chớ lòng nó, đầu muốn đời ngàn kiếp cũng không lúc nào quên.

(1391) Thôi! Kiếp này duyên đã phụ duyên như vậy, dưới Đạ-đài đầu có nhớ ra chăng nữa, xin kiếp sau lại đặng trùng phùng.

(1392) Đó, mấy lời khi lâm biệt, nó dinh ninh dặn dò như vậy, gói tằm lòng lại tạ lang-quần, đem chiếc thân bốn ba đất khách.

(1393) Kiều ơi là Kiều! Con sao mang bạc như vậy con? Này chàng Kim bây giờ ngồi đó, mà con thi biết ở trời Ngô biển Sở nơi mô?

(a) Hoa-tiên có câu: *Mang bạc như trường chỉ*. Nghĩa là mạng mỏng như tờ giấy.
 (b) Đạ-đài, Nghĩa là dưới phần mộ, tối tăm mù mịt như ban đêm. (Còn nữa).

CHUYỆN DU LỊCH BÊN NƯỚC NHỰT-BỒN
 (Notes de Tourisme au Japon)

Ông Brieux là người du lịch gần khắp hoàn cầu, ngài ước mơ qua miền Cực đông hứng cảnh. Vậy ngài có qua tới cũ-lao Ceylan Thiên-trúc, miền điện, Đông-dương, Nhựt-bồn coi đủ tình cảnh như vật rồi đặt một bài *Du lịch chi thuật*, ấn hành vào *Illustration* báo mới đây.

Viên chùa Isé (Nhựt) và sự tích Thiên-đạo

Lúc tôi đang sửa chữa cuộc hành trình, có một người rất ham mộ địa cảnh nước Nhựt-bồn, bảo tôi rằng: Tiên sanh qua đó phải nhớ ma đi tới chùa Isé.

- Chùa Isé?
- Phải chúe, tiên sanh chưa biết tới tên ấy, nhiều người du lịch đến xứ Nhựt-bồn mà không bưc chon tới chùa Isé thiệt là què lắm. Đi tới Nhựt-bồn không đi viên chùa Isé thậm ượng!
- Isé là chỗ gì lạ lắm đó ha tiên sanh?
- Là một cảnh chùa chớ gì.
- Chỗ ấy có chùa nhiều thiệt mà ai cho vô

mà coi, muốn coi thì đứng ngoài dóm vách phen cây cối chớ chung quanh rào kín mít làm sao vô tới trong cho được, vậy mà mạnh xin phép vô đó được không tiên sanh?

Người nói chuyện với tôi mỉm cười mà đáp rằng: « không, người thường như không được phép vô. Các quan đại thần triều nhứt mới được phép vô tới hàng ba, cũng có khi vô tới cung trong, có mình các thầy chùa và Hoàng-đế có phép vào cung-chánh mà thôi.

- Sao nữa?
 - Mấy chùa này là những chòi cất bằng cây.

- Vậy thời đi tới đó mà chi?
 - Xem cảnh.

- Cảnh cũng là thanh lịch, mà tại kinh đô Nhựt thiên chi chỗ lịch mà coi, cần gì phải đi đó nữa?

- Thiệt tức mình quá đa, tiên sanh à, đi tới đó rồi sẽ trông áo lới mà. Tuy là chỗ nhỏ nhoi, tiên sanh mà đi tới được thì mới hiểu rõ cái thần tình nước Nhựt.

- Vì sao vậy? Thấy không được mà nói tới cái gì?

- Là nơi thánh-địa của nước Nhựt-bồn.

- Cũng như thành Mecque hoặc nói chớ trùng nữa như thành Jérusalem, thành Bénarés trong đạo Thiên-chúa chăng?

- Phải, mà cũng chưa phải. Người Nhựt-bồn kính trọng chỗ ấy cũng như là của thánh vậy, đến đời trong năm 1889 có một ông từ-tước tên Mori làm quan Học-bộ-thượng-thor (tiên sanh nhớ hừ, là quan Thượng-thor Nhựt-bồn) bị một người nhựt bồn làm giáo thọ rất sốt đạo giết chết, sáu tháng sau, khi nghe học chuyện quan Thượng-thor ấy cả gan lấy đầu gậy mà gõ màng che cung thủ nhứt trong chùa. Thầy giáo này bị xử trảm rồi, mà thiên hạ toàn nước nhựt đều thờ vong linh giáo thọ ấy luôn.

- Chùa ấy đề thờ thần nào linh thiêng hiển lịch dữ vậy?

- Phải, đó là chùa Bà-tiên giữ mặt trời quý danh là *Amaterasou*. Không phải là tại làm một vị nữ tiên mà được thiên hạ tôn trọng vậy đâu, vốn nữ tiên ấy là tiên non của các Hoàng-đế Nhựt-bồn, từ ban sơ có nước nhựt nhỏ xuống đến này trợn một dòng ấy truyền từ lưu tồn mà gồm qui nhứt thống, ấy là y theo sử của người Nhựt-bồn là vậy.

- Dữ ác không, tôi mới hiểu đa!

- Chưạ, chưa hiểu đâu, qua bên đó rồi mới hiểu. Hồi năm 1905, Hoàng-đế Minh-trị thăng Nga-la-tư xong rồi, gửi tiền đi giá tới chùa Isé tạ ơn các thần thiên đạo là tổ tiên của Hoàng-đế, vì đã phù hộ cho hoàng-đế thăng trận toàn công. Người nhựt bồn bưc chon vô đất Isé này thì trong lòng bất-phập-phồng sợ sệt lắm.

- Còn như một người tây tới đó thì coi ai

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

lẽ gì bị khiếp via vậy đâu, vì tiên sanh mới nói với tôi rằng người thường nhơn đến đó thì đứng ngoài hàng rào mà ngó, phải vậy không?

— Tiên sanh cứ việc đi đến Isé như lời tôi bảo. Hễ đến chỗ mà xem cảnh và xem kê đến viếng chùa thì sẽ biết tấm lòng tiên sanh cảm xúc dường bao. Tiên sanh có biết mỗi năm thì hạ ở từ hướng nhứt bồn đến viếng chùa tính cũng quá 50 muôn chăng?

— Cũng như thành Lourdes bên mình vậy chăng?

— Không phải mà. Thiên hạ đến thành Lourdes choặng cầu phép lạ. Lòng sốt sắng ham mộ đến chỗ Lourdes là tại bấy nhiêu đó. Còn tại Isé, dân nhứt đến đó là cho dâng thờ phượng các thần bồn hương. Nói thờ phượng thì không trúng tiếng, phải nói họ đến đó dâng mà nhờ sự tới gần nơi thánh thì họ cũng nhiễm lấy mùi thánh được chút vậy. Hay là muốn nói cho trúng nữa thì phải nói họ tới đó có ý cho thêm sự toại chí, sự hưng tâm, (vì chỗ ấy là chỗ quốc hồn nước Nhựt, làm cho nước Nhựt được danh vang nơi huê hạ).

— Còn trong cung-chánh là chỗ có một mình Hoàng-đế được phép ngự vô, thì có đều chi là ở trong? Có tượng hình chi không?

— Không, không có một món chi hết. Chỉ có một cái « quốc-hiệu » mà thôi, là một « ám-kiến » chỉ là bà tiên giữ mặt trời tên Amatérasou và bên chừa bên kia có một cây « độc-kiếm » của anh bà tiên giữ mặt trời tên là Sousanou. Khi nào lâu năm, cái mạng che kiển ấy ra hư mục thì người ta chớng thêm một cái mạng mới. Kiển ấy người ta giữ trong chùa từ thuở nước Nhựt mới khai thiên đến giờ.

Còn thiên-đạo là đạo người Nhựt-bồn giữ đã lâu đời lắm. Cái kiển và cây gươm nói trên đây chỉ là hai ngôi âm và dương hiệp lại làm nên một vị tạo hóa sống đời đời. Tạo-hóa ấy là Izanagui. Thần Sousanou bởi cái mũi của Izanagui mà hóa ra, bà tiên giữ mặt trời là Amatérasou bởi con mắt tả, và ông giữ mặt trăng thì bởi con mắt hữu mà hóa ra.

Thần Sousanou có thái hung hăng; bữa họ Thần Sousanou rầy lộn với em là bà tiên Amatérasou, bèn đồ cộc, nắm con ngựa lột da mà liên vô không cưới của em đang dệt. Tiên sanh nghe chuyện thần tiên nhứt-bồn vậy có tức cười chăng?

Thôi, không thiếu chi chuyện khác đáng cho tiên sanh chiêm nghiệm, hãy qua đó họ thuật lại cho mà nghe.

Tôi cứ theo lời bạn hữu, quá giang tàu trực chỉ Cúc-dông, sang qua nước Nhựt đến viếng chùa Isé nhằm một buổi chiều nọ trong mùa xuân.

(Sax sẽ tiếp theo)

BRIEUX, hàn lâm viện.

Rút trong nhựt báo Illustration.

Paulus Hòa, lược dịch.

GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN

ÍT LỜI KINH TRUYỆN

(Explications de quelques passages des classiques chinois)

ĐẠI-HỌC (tiếp theo)

(Science des adultes)

Sanh tài hữu đại đạo,

(Sanh ra của cớ cách lớn.)

Sanh chi giả chúng,

(Người sanh ra của thì nhiều.)

Thục chi giả quả,

(Người ăn không thì ít.)

Vi chi giả tật,

(Việc làm thì mau lẹ)

Dụng chi giả thú,

(Tiêu xài thì tặng tiện.)

Tắc tài hằng túc hỉ,

(Thì của thường đủ vậy)

Nhơn giả dĩ tài phát thân,

(Người nhơn lấy của làm ra mình.)

Bất nhơn giả dĩ thâm phát tài.

(Người chẳng nhơn lấy mình làm ra của.)

Vị hữu thượng hảo nhơn nhi hạ bất hảo nghĩa giả dã,

(Chẳng có lẽ nào người lên ham sự nhơn mà người dưới chẳng ham sự nghĩa bao giờ.)

Vị hữu hảo nghĩa kỳ sự bất chung giả dã,

(Chẳng có lẽ nào dưới ham sự nghĩa, mà việc không trọn được bao giờ)

Vị hữu phủ khổ tài phi kỳ tài giả dã.

(Có lẽ nào của kho tàng không phải của nhà-vua bao giờ.)

Đây cũng là lời thầy Tăng tử giải nghĩa câu **hữu thổ hữu tài** chương trên, đặt cho rõ cách phủ quốc không có lẽ cội gốc ở ngoài, ngọn ngành ở trong, mà tụ đọng của bao giờ.

Thầy Tăng-tử nói rằng: Cách làm giàu nhưt là phải **cần kiệm**, ai cũng có nghề có nghiệp, chẳng ai là ăn không chơi không, việc làm phải mau lẹ, tiêu xài nên tặng tiện, thì của bao giờ mà không đủ. Nhưng cái cách đó, người hay thì phá của cho được làm việc to, kẻ dở thì quên mình mà giữ lấy của.

Như vậy của ở dân cũng như của ở

minh vậy, chớ có lẽ nào mà trên thương yêu cùng kẻ dưới, mà dưới không hết lòng với người trên sao, đã hết lòng thì việc gì là không trọn, mà của ở kho tàng, chẳng phải của nhà vua chớ là của ai? Nên trị quốc bình thiên hạ phải chuyên công ích mà bỏ tư lợi, thì chắc là thái bình lắm.

Diễn luận

Quả thiệt như vậy! Thế giải phàm có đất thì có của, chỉ bởi mình không nghiên cứu ra được mà thôi.

Coi như cùng một thứ đất, ở nước già-man, cho là ruộng đá ở nước văn-minh lấy làm đất tốt, là bởi sao?

Ấy là bởi người văn-minh biết đem cái tư-bồn, cái lao lực, mà mở mang ra, chớ người già-man thì không biết làm như vậy: người giàu thì coi đồng tiền như thân mạng, hoặc chôn sâu dưới đất, hoặc ăn chặt trong ruộng, đầu cho sét đánh, hai tay cùng cố giữ cái hầu bao! Kẻ nghèo thì làm khổ trọn ngày, mà không đủ ăn một bữa, hoặc chết đói, hoặc bỏ đi, vợ chẳng thấy chồng, con chẳng biết cha, vậy nên đất rộng dân nhiều, mà nghèo vẫn nghèo, khổ vẫn khổ, là bởi vậy!

Người văn-minh thì miễn là có nghề nghiệp chi, hoặc chế-tạo, hoặc thương-cò hoặc canh-nông, hoặc khai-khoảng, mà cạnh tranh choặng lợi quyền, một người không đủ vốn thì 5, 7 người, mười lăm người, một năm chưa nên công, thì 8, 9 năm đôi ba mươi năm, người ngoài coi như đồ của xuống sông xuống biển, người họ coi như đồ của vào tủ vào rương, người giàu xuất của, kẻ nghèo làm công, soạn đồ máy dệt chế-tạo cho mau, lập tàu bè, xe lửa đặng giao thông cho rộng. Vậy nên ai cũng có nghề có nghiệp, và có bạc có vàng. Một người như vậy, một nước cũng vậy.

Nay xin gác chuyện xa, mà luận lẽ gần, như người sáu tỉnh ta không phải ít, đất sáu tỉnh không phải hẹp, của sáu tỉnh không phải nghèo, hỏi ai có tàu chạy sông qua biển không? Ai có máy xay lúa giã gạo không? Hay là về tay chệp rào?

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Coi như hàng tàu lục-lĩnh một năm lời biết bao nhiêu? Máy gạo Bình-tây một năm lời được bao nhiêu? Thiệt là quyền lợi của mình mà đem cung phụng cho chệch đó! Chẳng biết đồng bào coi thấy có thương tâm thăm mực không? Thậm chí miếng thịt bó dau, cũng lợi thâu về chệch, đi ngoài đàng, vào trong chợ, coi như thành quách chệch, như dân chệch, người mình có thóc đem mướn chệch xay, có tiền mua đồ chệch dùng, té ra chệch như một người vú nuôi mình, không có chệch thì đòi cơm khát sữa, tánh mển chệch vậy mới lạ cho là lạ chứ!

Vậy nên nước bảo-hộ thấy ta tánh biếng nhác như thế, ngu mê như thế, mầy mui lần dần thuyết như trống đánh bên tai, chuông khua cạnh óc, mà 4 ngàn năm dắc vẫn mơ màng. Hoặc có người chỉ muốn mở mang, lòng lắm tranh cạnh, nhưng lại sợ sức ít ngại vốn nhiều, nên dạ nhiệt thành lần dần cũng ra tro lạnh, nào có nghĩ đầu một cái cột sao chống nổi rường nhà một nách chiu sao may nên dặng áo, chớ bảo-hộ đã có lòng mong cho ta phú cường, có lẽ nào chẳng muốn giúp cho ta thành lập

Nhưng người mình không cần lợi lớn, chỉ muốn thân nhân, có lẽ nào người đau, ông thầy cho thuốc, lại cho cả hỏa lò cấp-siêu bao giờ,

Coi như Bắc-kỳ có phải là cửa giàu hơn ta, trí khôn hơn ta đâu, mà có người có tàu 5, 7 chiếc, dặng cạnh tranh với chú chi-na, có chể các thứ đồ, dặng bán ra cho ngoại quốc, chẳng thấy ai từ đồng su nhỏ cũng đem đưa cho chệch bao giờ, anh em chú bác trong sáu tỉnh, xin hãy coi ngay cái gương đó mà suy nghĩ.

Không tin thử ghi từ su nhỏ trở lên, về những tiền trong một năm đồ thâu về chệch, mà cộng lại, có lẽ bắc dặng cầu qua biển Thái-bình-dương không? Chớ chẳng phải ít đâu. Nếu người mình mà nghĩ sâu sự đó đầu một thạch cũng phải thương tâm. (cây đá cũng phải động lòng).

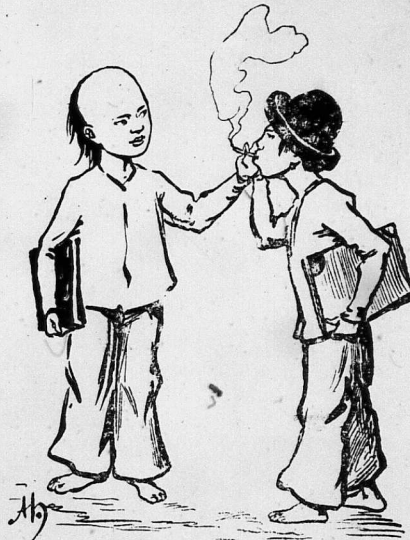
Thần ôi! Đừng mà coi nguồn lợi bề lở tứ tung, giặc mộng mơ màng

thiên cổ. Nên mực mài nước mắt, viết chấm máu tay, xin đồng-bào tỉnh giấc mà coi, tiền không không vẫn hoàn không, hỏi ai ai có động lòng chẳng ai?

(Sau sẽ tiếp theo)

LỜI RAO

Có nhiều vị xin đổi nhân mà quên gửi 0 \$ 20 (Timbres) là tiền sở phí in lại. Vậy xin chư-qui vị nhớ giùm.



Trò Lỗ ôi! Trò hút thuốc này coi!
Thiệt là ngon và thơm quá! Nó là thuốc BASTOS, da!

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

Phương-ngôn

II
L'Intelligence est une fleur dont l'instinct fut la graine qui l'engendra.
CHARLES CARTIGNY.

Les conseils durs ne font point d'effet; ce sont comme des marteaux qui sont toujours repoussés par l'enclume.

HELVÉTIUS.

II
Sự trí huệ chẳng khác như cái bóng bởi thiên tánh là hột giống mà trở ra.

Lời khuyên lơn xấn xẩm thì không hề hiệu nghiệm, vì chẳng khác nào như búa đập vào đe, búa phải dội trở lại luôn.

KỠ-LÂN-CÁC, diễn nôm.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận, mua như trình Lục-tính-tân-vân giùm

ĐÀM LU
(Causeri

Phải có làm
có ý làm mới
Còn làm m
buôn, nhưng
tòa thượng
thứ 621 Luật
mãi xử được
thời tuôn thu
cũng vậy.
định cho mi
hay là không
Muốn ra m
lo buôn bán r
có buôn bán
bán thiên ha
Bởi vậy có nh
ròng nghề bu
bán thường th
mãi có quyền
và phải bị án
bạc người ký
đến chỗ khác
làm nghề bu
nghề ấy là ng

Ái có qu
bất cầu là
quyền phân t
Những kẻ ch
dồn bả có ch
hoặc bị tòa gi
coi chừng, thi
Song kẻ ch
dồn bả có c
buôn thường
được, mà phải
Người bị tòa
nghề buôn đ
Người bị tòa
coi chừng thì
được, nhưng y
Hô, thì những
phải có lợi Ph
được.

Kẻ chưa đ
chưa dùng tu
trai đầu gái, m
muốn nhờ ân n
Hô, dặng làm v
có các đều kẻ r
kéo về việc thu
hay là mẹ cho p
mộthay là bị t
có Hội Thân-t
nhận 2^o là tờ c
rồi đem dao tr
nó muốn làm ng
buôn).

Đầu cho kẻ ch

Mỗi n

ĐÀM LUẬN LUẬT BUÔN

(Causerie sur le droit commercial)

Chương thứ nhì

Phải có làm nghề buôn nào thường và có ý làm mới quả là nghề buôn.

Còn làm một đôi khi chưa đủ cho là nghề buôn, những khi hữu sự thì kế ấy sẽ bị tòa thương mãi xử đoán; y theo khoản thứ 621 Luật buôn, thì các tòa thương mãi xử được việc buôn hai đảng, dầu có thói buôn thường hoặc buôn một đôi khi cũng vậy. Tòa thương mãi có quyền định cho mình phải là làm nghề buôn hay là không phải.

Muốn ra mặt người buôn chẳng cần phải lo buôn bán rỗng nghề dầu, miễn là mình có buôn bán thường, hoặc có thói buôn bán thiên hạ biết thì, cũng là nghề buôn. Bởi vậy có nhiều khi tuy mình không làm rỗng nghề buôn mà nếu mình có thói buôn bán thường thiên hạ biết, thì Tòa thương mãi có quyền định cho mình là người buôn và phải bị án khản tận. Con về việc thù bạc người kỹ thác cho biên lại thơ về đi đến chỗ khác mà lãnh, nếu mình không có làm nghề buôn khác, thì chưa đủ cho nghề ấy là nghề buôn.

Tết thứ nhì

Ai có quyền làm nghề buôn bán

Bắt câu là ai, hề đúng tuổi khôn, đủ quyền phận thì buôn bán được.

Những kẻ chưa đúng tuổi khôn, những đờn bà có chồng, những người bị tòa cấm, hoặc bị tòa giao cho một hội Phái-viên kia coi chừng, thì không phép làm nghề buôn.

Song kẻ chưa đúng tuổi khôn cũng là đờn bà có chồng, nếu muốn làm nghề buôn thường hoặc buôn một khi thì cũng được, mà phải có người đủ quyền cho phép.

Người bị tòa cấm thì không thể chỉ làm nghề buôn được.

Người bị tòa giao cho hội Phái-viên kia coi chừng thì làm nghề buôn bán không được, nhưng y theo khoản thứ 513 Luật Hộ, thì những việc buôn riêng của nó làm, phải có hội Phái-viên ấy can dự vào mới được.

Kẻ chưa đúng tuổi khôn. — Những kẻ chưa đúng tuổi khôn 18 tuổi chẵn, dầu trai dầu gái, mà đã được phép tự do, nếu muốn nhờ ăn nói trong khoản thứ 487 Luật Hộ, để làm việc buôn bán, thì phải trước có các đờn bà ra sau đây, mới được làm giao kèo về việc thương mãi: 1° là phải có cha hay là mẹ cho phép, bằng cha mẹ có mạng môt hay là bị tòa cấm, hoặc đi khỏi thì phải có Hội Thân-tộc cho phép mà có tòa Hộ thị nhận. 2° là tờ cho phép ấy phải cầu chứng rồi đem vào trước tòa thương mãi, tại xứ nó muốn làm nghề buôn (khoản thứ 2 Luật buôn).

Dầu cho kẻ chưa đúng tuổi khôn không

có ý làm nghề buôn bán mặc dầu, mà hề rờ ra làm việc chi mà luật buôn cho là việc buôn bán thì cũng phải y theo thể lệ trên đây mà buộc.

Kẻ chưa đúng tuổi khôn mà được phép làm nghề buôn như đã nói trên đây, thì có phép cầm cố đất vườn nhà cửa của nó.

Nó cũng có phép bán đứt đất vườn nhà cửa ấy song phải y theo Luật Hộ khoản thứ 457 (Luật buôn khoản thứ 6) là luật bán hàng sản của kẻ chưa đúng tuổi tự do (phải có Hội Thân-tộc cho khệp, tòa thị nhận và bán đấu giá).

Kẻ chưa đúng tuổi khôn mà được phép do buôn bán, thì là đúng tuổi tự do trong việc giao kèo buôn bán mà thôi. (Luật Hộ khoản thứ 487).

Như vậy thì hề làm giao kèo rồi nó không phép đồ thừa việc nợ việc kia mà hủy tờ hoặc giảm bớt lời giao ước (Luật Hộ khoản thứ 884 và khoản 1308).

Còn về việc khác ngoại việc buôn thì bắt quá nó là một đờn chưa đúng tuổi khôn mà đã được tự do thôi.

Nó có phép quảng suất việc tầm thường, bằng muốn quảng suất việc trọng hệ, thì phải có quảng-lý nhưn chỉ tài sản (curateur), lại một đôi khi phải có hội Thân-tộc cho phép và tòa thị nhận mới được.

Phép cho nó tự do, phép cho buôn bán cả hai đều hủy được.

Tờ hủy phải cầu chứng và y như trước, đàn tại tòa thương mãi, thì nó hết quyền buôn bán.

(Sau sẽ tiếp theo)

G. CH. TRANCHANH.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

閒談

Di léo cho dạng tiếng cử

Một ông kia lo ra tranh cử Hội-đồng đi viếng các thừa sai trong tổng, bắt tay chai nông-phu mà bông-sua (bonjour) cùng là mời chử-vị ấy dãi rượu.

Ai ai cũng thù phùng đều thừa rằng: « Đa, chuyện này bề nào ông cũng được chiếm ngao đầu (được nhiều thăm hơn các bợm ra tranh.) »

Ông ấy trả lời rằng: — Các ông tưởng vậy có lẽ không nhầm. Tôi tưởng chuyện này tôi rớt mà thôi.

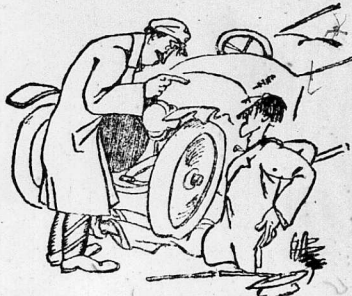
— Tại tánh ông hay khiêm từ nên nói vậy, chớ bề nào ông cũng chiếm ngao đầu.

— Tôi chắc như vậy, bề gì cũng rớt, như các ngài muốn ăn đàng ăn cuộn thì tôi xin cá 10\$, như tôi rớt thì các ngài thừa xu nhỏ, còn tôi mà dặng đầu cao hơn chúng, thì tôi thua các ngài mỗi vì 10\$.

Vào tổng nào ông ấy đều cứ vậy mà đi léo,

các thừa sai ham ăn cá ăn cuộn, bèn áp bố thăm cho ông ta được chiếm ngao đầu. *Đương cuộc ai muốn dụng cách léo này có lẽ đắc kỳ sở nguyện.*

Chủ xe hơi ngang



— Chủ đừng tưởng bị cản vậy rồi yên việc dầu, chủ còn phải bắt thường xe cho tôi, và đương thiệt hại mất công cho tôi nữa!?!?

Ngang quá ông ghê!

CHỮ VỊ ĐÃ GỎI BẠC

Đồn quán lấy làm cảm ơn chử vị kê ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bồn quán; ấy là sự giúp cho Bồn quán mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhựt trình	Số mandat
712 H. V. T. Longxuyên . . .	Mandat 6 \$ 565967
1019 N. D. D. Sadéc . . .	6 563436
1467 V. V. T. Trávinh. . .	6 564068
1294 L. V. Đ. Trangbang . . .	3 562682
1099 L. M. K. Khanhhoi. . .	5 553392
427 L. M. C. Tràôn . . .	3 520383
711 Đ. K. D. Longxuyên. . .	5 565266
251 N. T. A. Batri. . .	5 43043
1356 V. Thudámôt . . .	6 549462
1357 H. N. B. . .	5 549461
1299 L. T. Đ. Trangbang . . .	5 562706
1177 N. T. Cócô . . .	Bạc mặc 6
520 N. C. T. Cholon . . .	6
1099 L. M. K. Khanhhoi. . .	1
454 N. V. O. Rạchgoi . . .	Tim bres 1

LỜI CẦN KÍP

Nhà thơ nào cũng đều có bán con cò (Timbres), qui vị mua báo chương mà không mua mandat dặng thì mua cò gởi lên cho báo quán cũng đặng, mà phải gởi cái thơ cách kỹ lưỡng (recommandé) vì sợ họ ăn cắp.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

VĂN-HOÀ TƯ-ĐIỀN

(Recueil du Langage fleuri et des Expressions élégantes)

B

CÂU CHỮ NHỎ	DIỄN RA NÔM	DỊCH CHỮ LANGSA
Ba đào	Sóng	Les vagues
Ba tiêu	Cây chuối	Banancier
Ba đậu	Vị thuốc xổ	Pignon de l'Inde, fournissant des graines purgatives
Bá tánh (bách tánh)	Trăm họ	Les cent familles, tout le peuple
Bá nhơn bá tánh	Trăm người trăm tánh	Autant d'avis que de personnes
Bá tuế thiên niên	Chúc sống lâu	Une longue vie
Bá hải từ thê	Cả thân mình	Tout le corps
Bá ban vạn sự	Nhiều cách nhiều việc	De mille manières, de mille façons
Bá hội	Trên chính giữa đầu	Le centre de la vie
Bá vạn hùng binh	Một triệu binh rông	Une armée d'un million de soldats aguerris
Bá phước	Một trăm đều phước	Cent prospérités
Bá phát bá trúng	Trăm phát trăm trúng	Cent coups tirés, cents coups touchés
Bá chiến bá thắng	Trăm trận trăm thắng	Cent batailles engagées, cent batailles gagnées
Bá định	Đau cùng mình	Avoir mal partout
Bá quan	Các quan trong trào	Tout les mandarins de la cour
Bá hộ	Người sang	Homme anobli
Bá trờc	Trước bá	Comte
Bá phụ	(Công, hầu, bá, tử, nam)	(Duc, marquis, comte, vicomte, baron)
Bác học	Bác	Oncle paternel (frère aîné du père)
Bác lãm	Thông thái	Très savant
Bác vật	Giỏi dăng	Très industrieux, ingénieux
Bác vật viên	Người rông học	Ingénieur
Bác biện thị phi	Sở trừ đồ khéo từ xưa đến nay.	Musée
Bác đơn	Luận bàn việc phải quấy	Distinguer le vrai du faux
	Không xử	Débouter

Còn sót đầu xin chỉ giùm. — Tous droits réservés. G. Ch. TRANCHANH.

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

Từ ngày 5 Juin tới ngày 19 Juin 1914.

Việc bán lúa lúc này không chi la. Bèn miền Cực-đông chưa ai đến mua lúa. Mà bèn Âu-châu nhiều nơi đang hỏi mua lúa, song trả chưa tới giá. Các chủ bán lúa còn đang lo vựa lúa không lo bán cho mấy, vì lúa ở Lục-tính chưa chở lên sao nhiều. Trời mưa chưa đều, các nhà nông-phu đang lo dọn đất cấy.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng Juillet và Août là :

	VĨNH-LONG - SÓC-CÔNG trộn /	BÀ-LÀ-XU
Lúa : tạ 45, lục thất cử ngũ, chở đến nhà máy.	2\$25 à 2\$30	"
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kê về bao, chở 9 phần rưỡi gạo năm lai lúa.	3.05	"
thắng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.	2.85	"
Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.	3.18	"
Tấm : số 2 Saigon.	2.90	"
Bột gạo trắng.	1.45	"

HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) — Vải Langsa và Hồng-kông

1. — Vải quỳn trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thước		4. — Vải quỳn trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da).	từ 2.85 tới 3.80
Hồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá.	từ 2\$40 tới 3\$50	5. — Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da)	từ 6.00 tới 7.50
2. — Cứng thứ đó mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da)	từ 4.50 tới 6.90	6. — Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da)	từ 3.50 tới 4.45
3. — Vải quỳn trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da)	từ 2.50 tới 3.10		

Ở nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trìn lục-tính-tân-văn giùm

Explications sur les phrases du dialogue

Chào bác, bác đi
 Bonjour oncle (vous) vous allez

đâu đấy ?
 où ainsi ?

Các cháu có
 Les neveux est-ce que

manh khỏe không ?
 ils sont en bonne santé ou non ?

Cám ơn bác, các cháu
 Je remercie vous, les neveux

độ này mạnh khỏe như
 en ce moment sont en bonne santé comme

thằng con lớn nhà tôi
 l'ainé des garçons de ma maison

đương thì lớn lên, cao
 au moment actuel grandit, il est grand

lénh nghênh như cạp sáo nhà,
 dégingandé comme la grue domestique,

nếu bác có gặp cháu
 si vous aviez rencontré lui

ở ngoài đường thì có lẽ
 dans la rue alors il y a (des) chances

chẳng biết nó
 (pour que vous) ne sachiez pas lui

là ai.
 être qui.

Bác, oncle, est employé, en langage familial et par politesse à l'adresse des personnes de même condition et à peu près de même âge que soi. On l'emploie à la place de *anh* et dans les mêmes circonstances que ce dernier. Celui qui a été interpellé par *Bác* doit dans sa réponse faire emploi de ce même mot à l'égard de celui à qui il s'adresse lorsque l'on donne à une personne le titre de *bác* l'on prend, par rapport à elle, celui de *chú*.

Les enfants de celui qui appelle *bác* un ami, désignent cet ami du nom de *ông*, grand père. Si deux personnes se désignent entre elles par *anh* et *em*, les enfants de celle qui est désignée par *em* appellent le première *bác* et ceux de la personne désignée par *anh* appellent la seconde *chú*. On voit par là que la politesse annamite exige, pour le choix du terme à employer dans la désignation d'une personne, que l'on se place dans le rang qu'on occuperait véritablement dans la famille de celui à qui l'on s'adresse. si la désignation correspondait à la réalité.

Cela explique l'emploi de *cháu* dans la phrase ci-dessus, l'interpellé étant désigné par *bác*, ses enfants sont les *cháu* de l'interpellateur.

Đương thì lớn lên, maintenant qu'il grandit, qu'il est en train de grandir, de se développer.

Con sáo nhà, grue de jardin, grue domestique.

À ! bác có biết
 Ah ! vous est ce que (vous) connaissez

Cô-à Mũi không.
 Mlle Mũi ou non.

À ! interjection servant à attirer l'attention, à exprimer la satisfaction, le contentement, l'étonnement ; à encourager.

Cô-à, jeune fille de bonne famille.

Cứ ý tôi thì tôi
 Selon (l')opinion de moi alors je

tưởng Cô Huệ
 pense (que) Mlle Huệ

nhân sắc thì hơn Cô Mũi
 (en) beauté alors plus que Mlle Mũi

thật nhưng tính nết
 vraiment, mais (en) mœurs, moralité

cùng đáng điệu thì chẳng
 avec, ainsi que élégance alors ne pas

bằng Cô Mũi được.
 égalr Mlle Mũi pouvoir.

Những tính nết cùng đáng điệu thì chẳng bằng cô Mũi được, mais (Mlle Huệ) a moins de moralité et d'élégance que Mlle Mũi. En annamite lorsqu'il s'agit d'exprimer le comparatif d'infériorité, on se sert du positif que l'on fait suivre de *không bằng*, *chẳng bằng*, ou *chẳng bằng*, non égal à, non semblable à, non comme, non autant que. Ex: *Người này giàu không bằng người kia* cet homme est moins riche que celui-là.

Phải đàn bà
 Absolument, (la) femme.

nước da mỏng mà trắng
 (dont) la peau est fine et (le teint), clair

thì đẹp và cũng là
 alors est jolie et également est

tưởng quý nữa.
 (une) physionomie précieuse en outre.

Nước da mỏng, peau fine, (peau dont le grain est fin, délicat, par comparaison avec une étoffe finement tressée).

Nước da trắng, teint clair (*trắng*=blanc) *Nước* signifie non seulement, eau mais aussi couleur préparée dont on se sert en peinture ; c'est dans ce dernier sens qu'il est employé ici. La nature donne à l'épiderme humain une couleur plus ou moins foncée. Le *da trắng* désigne l'épiderme qui a reçu une teinte claire.

Tướng qui, physionomie, qui fait bien juger de la personne qui la possède et surtout bien augurer de son avenir.

Hai thứ khác nhau
 (Les) deux catégories différent entre elles

một ít người có duyên
 un peu (la) personne gracieuse,

càng nhìn mặt lâu
 plus (on) regarde (son) visage longtemps

càng muốn yêu, không cứ
 plus on veut (l')aimer, sans tenir compte

ràng đẹp ; còn như
 que elle est belle ;

người đẹp thì thường
 la personne belle alors habituellement

chỉ ưa mắt lúc
 ne que plaire (à) l'œil lorsque

mới nhìn mà thôi
 à peine (on) la regarde seulement.

Càng nhìn mặt lâu càng muốn yêu, plus longtemps on la regarde plus ou se sent pris du désir de l'aimer. *Muốn yêu* contient une idée d'amour passionné, indique le désir de posséder la femme aimée.

Trạng mạo nó thì
 (La) physionomie de lui alors

khôi ngô nhưng mà nó không được
 belle cependant il n'est pas

thông minh lắm.
 intelligent beaucoup, très.

Trạng mạo 狀貌 physionomie ; nom composé formé de deux substantifs : *trạng*

狀 visage ; *mạo 貌* physionomie.

Khôi ngô, belle, intelligent, ouverte, franche ; adjectif double, *Trạng mạo khôi ngô*

狀貌 魁梧 physionomie ouverte qui exprime l'intelligence et franchise.

Thông minh 聰明 intelligent ; esprit subtil, perspicace.

Thông 聰 oreille fine et délicate qui per-

çoit facilement les sons. Le caractère 聰

est classé sous la clé 耳 *nhĩ*. Le caractère

明 est composé des caractères 日 *nhật*,

soleil et 月 *nguyệt*, lune.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

SỰ TÍCH THUỐC SEDLITZ CHARLES CHANTEAUD

Phàm làm việc thuốc cũng như việc cách trị, các lương-y tự cổ kập kim hằng tri nguyên vật cho đảo dễ. Cả đời những lo thử thuốc, học rõ căn bệnh.

Bởi vì các người ấy biết rằng nếu muốn giúp cho kẻ động loại được sống lâu sức khỏe khương cường tráng kiện thì phải lo về sự vệ sanh trong thân thể đặng mà đuổi cái *trước khi* là nguồn mạch bệnh hoạn.

Mấy thì ông đời trước khi luận đến điều ấy thì nói rằng: *Ai muốn ở đời mà được mạnh giỏi thì phải lo cho mắt dầu, âm chơn, bụng huyệt trường; được ba điều ấy thì đủ rồi.*

Tại sao mà các ông dạy phải lo cho *cái bụng huyệt trường*? Là tại nó là đầu giấy mỗi nhợ trong sự mạnh giỏi. Nếu bụng huyệt trường thì cái đầu mới được mắt mẽ, chơn mới được ấm áp, làm cho cả thân thể đều mạnh cả. Xin khán quan chờ phép tôi luận qua về bệnh « *bón huất* ». *Tại sao mà mình bón, và bệnh huất nó làm thiệt hại cho con người đường nào?*

Bón huất nghĩa là gì?

Bón huất là ít đi sông biển, lại phần trong mình nó vất cut cứng khur.

Thường thường con người ta năng đi sông bến mà cũng có một đời thử người này đi sông bến một ngày vài lần, kẻ khác một tuần lễ đi có ba lần mà cũng không thấy đau đớn chi. Vậy người bị bệnh bón là người ít đi sông bến, mà khi đi thì phần nó chắc hơn thường. Có nhiều có làm cho sanh bệnh bón, hoặc nước tân dịch hao hốt, hoặc ăn đồ nóng nãy như là thịt, trứng gà, trứng vịt, rượu, đồ ăn ương, hoặc là ti vi yếu đồ vật thực ăn vào không tiêu hóa nổi v. v. Trong các cơ ấy cơ nào cũng sanh việc hiểm nghèo khó chữa. Hễ trong thân thể nó bại hoại phần nào tức thì con người phải mang bệnh. Chừng ấy ta thấy trong mình ra làm sao? Ta thấy ta ăn uống không tiêu, tánh tình quạu quọ, mỗi chút mỗi giận hờn, còn đầu thì nó bắt nặng nề như trĩ lúc nhiều khi ít, da mặt nóng hầm tuồng như bị ai phà khối thuốc vậy, hễ ăn cơm rồi nó bắt buồn ngủ nhiều khi bị xây xầm chóng mặt; bụng sinh lên thảng bon như da trống. Muốn suy nghĩ điều chi thì trí hóa bắt ra kờ khạo. Hễ mắc bón chừng nào thì lại hiểm nghèo chừng nấy, phần nó chông chấp trong bao tử mà hành thân hoại thể con người luôn.

Tại đâu mà có các cơ bệnh như vậy? Xin khán quan nghe lời phân giải đơn sơ đây thì hiểu: Khi nước tiêu mình dài nó ra không hết, thì những phần dư đó ở lại trong bụng dài lần lần hư thúi thành ra một giống thuốc độc có sức làm cho người ta mang bệnh trọng mà chết. Còn phần cũng vậy, hễ nó cứng thì ra theo ruột

không hết đặng, nó cứ cản trở lớp mới dính lại một khi một mớ, rồi lâu nó hư thúi hóa ra một vị độc được thấm vào mạch lạc mà làm hư máu, thì máu hư đó làm cho con người ra đau đớn mà chết. Ấy vậy hễ thấy có dấu muốn bón thì phải lo uống thuốc sữa máu, mà thuốc sữa máu thì phải dùng có món thuốc xô mà thôi.

Đây tôi xin cất nghĩa cho chư tôn rõ phải uống thuốc xô làm sao, thuốc xô nào hay hơn hết?

Thuốc Sadlitz charles chanteaud

Thử thuốc xô mà tôi muốn chỉ đây là thuốc hiệu là **Sedlitz charles chanteaud**, tôi xin khán quan dùng thuốc đó là vì nó thần hiệu hơn mấy thử thuốc khác, nó có tánh chất rửa ruột và sát độc trùng Ấy là một món thuốc mỗi người có tuổi phải

phải đem theo mình luôn luôn mà hậu thân như ba hoàn thuốc của Văn-tiên.

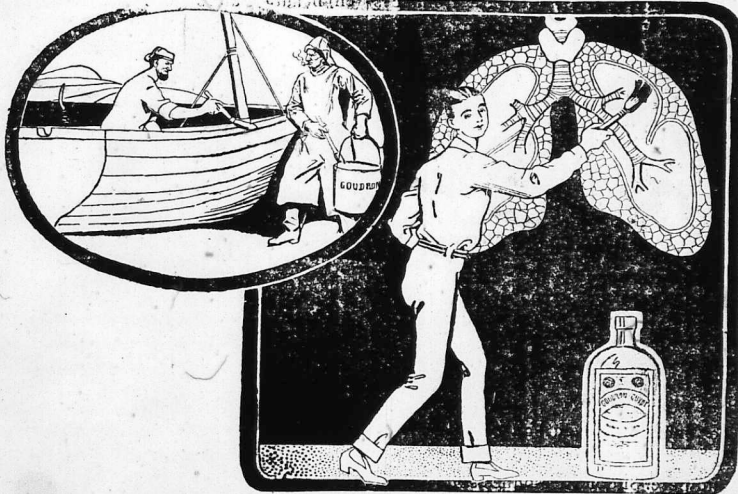
Bây giờ tôi xin kê ra tánh chất thuốc này là làm sao. Xin chư tôn ai nấy khá chăm chỉ mà nghe cho rõ. Thuốc Sedlitz charles chanteaud này chế bằng thử *Sulfate de magnésie, acide tartrique, bicarbonate de soude*, làm ra hoàn nhỏ, có bọc đường.

Ông Charles chanteaud lấy thử muối *Magnésie* tự nhiên mà bào chế ra tinh hảo, không hề một vật chi lộn vô đó, ông cũng làm cho hết cái mùi gắt khó chịu của thử muối đó, rồi ông thêm vô nhiều vị mạnh được đặng thêm sức thần hiệu và không phạt ti vi.

Lần sau sẽ luận qua cách dùng thuốc xô này.

Trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX nhưt hạng bào-tê-sur, Saigon trước rạp hát tây

Thợ biển dùng dầu hắc mà sơn thuyền đặng cự với sóng cho thuyền lâu mục thì cũng như người hay giữ việc vệ-sanh dùng thuốc GOUDRON-GUYOT mà sơn phổi đặng cự với bệnh ho lao, ho tổn, ho gió vậy.



Nếu mỗi bữa ăn mà uống một muỗng nhỏ thuốc Goudron-Guyot trộn với một ly nước thì đủ mà trừ tuyệt bệnh ho gió và ho tức. Dầu cho bệnh trầm trệ thế mấy uống nó cũng hết. Khi nào có ho lao dùng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc Goudron-Guyot đi tới đâu thì giết tế vi chi trùng tới đó.

Muốn cho mau hết bệnh thì khá dùng có mua đồ giả, phải nài cho đặng thử thuốc Goudron-Guyot thiệt mới mua.

Hãy coi ngoài nhãn, có tên ông Guyot in bằng chữ lớn và ký tên ba màu (tiếm, xanh, đỏ), in xéo xéo; trừ tại Maison Frère, môn bài số 19, đường Jacob, kinh-đô Paris.

Một ve giá là 0 \$ 90.

Ai uống thuốc nước Goudron-Guyot chẳng đặng thì nên dùng mỗi bữa ăn vài hoàn thuốc Guyot. Thuốc này làm bằng tinh-ba cây hải-tông tại xứ Nao-oi (Norvège). Thử thiệt thì hoàn nó trắng và có in tên ông Guyot bằng mực đen

Mỗi ve giá là 1 \$ 10.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bào-tê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

THÈM N
tốt tốc lắ
tóc có ấy x
bà tóc mềm
gà của cô H
tor, tôi muốn
tinh bộ rằng
nhau và den
Lông mây đ
liều.

Người ta
On

tốt t
a) de très b
tôi gặp
j'ai recon
th
j'a

de c
xanh
sont bleus c

Có Loan t
beaux cheve
sens'est très
lant des chev
noirs que soy
Nous avons o
tif se place a
ici que t
ce qui existe
placé après l
qualité spéci
qui concerne
cheveux sont
etc... t
que celui-ci p
nécessaires p
désigne donc
dante, souple,
avant la subst
lificatif collec
Cò, appellat
mes ou filles).
Xanh như c
nuée; express
très noirs.

Đàn bà
Les femmes
mềm
doux, souples

Mỗi

Exercices

Corrigés et explications

THÈME N° 1. — Người ta nói cô Loan tốt tóc lắm, hôm qua tôi gặp cô ấy, thấy tóc cô ấy xanh như đám mây thật. — Đờn bà tóc mềm thì đẹp, tôi trông thấy tóc đuôi gà của cô Huệ mềm mại như là một món tơ, tôi muốn quá. — Tôi có một người nhân tình bộ răng xinh quá, vừa nhỏ vừa đều nhau và đen đưng đực như hột dưa. — Lông mày đàn bà đẹp như là lông mày lá liễu.

Người ta nói Cô Loan
On dit (que) Melle Loan
tốt tóc lắm, hôm qua
a) de très beaux cheveux, hier
tôi gặp cô ấy,
j'ai rencontré cette jeune personne,
thấy tóc
j'ai vu les cheveux
cô ấy
de cette jeune personne
xanh như đám mây thật
sont bleus comme une nuée réellement

Cô Loan tốt tóc lắm, cô Loan a de très beaux cheveux. *Tốt* est un adjectif dont le sens est très élastique. Il signifie, en parlant des cheveux, par exemple, aussi bien *noirs* que *soyeux*, *souples*, *abondants*, etc... Nous avons dit précédemment que l'adjectif se place après le substantif, nous voyons ici que *tốt* est placé avant. Voici la différence qui existe entre ces deux tournures. *Tốt* placé après le substantif indique qu'une qualité spéciale convient à celui-ci; en ce qui concerne *tóc tốt*, par exemple, que les cheveux sont *noirs* ou *abondants*, ou *soyeux*, etc... *tốt* placé avant le substantif indique que celui-ci possède l'ensemble des qualités nécessaires pour réaliser un idéal. *Tốt tóc* désigne donc une chevelure à la fois *abondante*, *souple*, *très noire* etc. — Placé ainsi avant la substantif *tốt* joue le rôle de qualificatif collectif.

Cô, appellatif des jeunes personnes (femmes ou filles).

Xanh như đám mây, bleu comme une nuée; expression désignant des cheveux très noirs.

Đàn bà tóc
Les femmes (qui ont) les cheveux
mềm thì đẹp
doux, souples, alors sont jolies

tôi trông thấy tóc
j'ai vu les cheveux
gà của Cô
de poule (ou de coq) de Melle
Huệ (qui sont) mềm mại như là
doux, mous comme
một món tơ, tôi yêu
un écheveau de soie, je (les) aime
quá
excessivement

Tóc đuôi gà, cheveux queue de coq, désigne la mèche que les femmes coquettes laissent dépasser hors de l'extrémité du turban et retombe en forme de panache sur le dos.

Mềm mại, mou; souple, doux; adj. composé.

Tôi có một người
J'ai une personne (qui fait l'objet)
nhân tình bộ
(de ma) passion (la) collection
răng xinh quá,
des dents (d'elle) est très belle,
vừa nhỏ, vừa
(ses dents sont) à la fois petites, à la fois

đều nhau và đen đưng đực,
égales entre elles et très noires,
như hột dưa
comme (les) pépins de pastèque

Nhân tình, passion humaine, vif sentiment de l'âme. *Nhân tình* construction sino-annamite: *nhân* 人 homme; *tình* 情 sentiment, passion.

Bộ pronominal des assortiments, collections etc.: Ex.: *một bộ bài*, un jeu de cartes; *một bộ cờ*, un jeu d'échecs; *một bộ khay*, un assortiment de boutons.

Xinh quá, très beau. *Quá* est le signe du superlatif excessif et correspond au mot français trop. Souvent en annamite cette particule est employée pour indiquer simplement le superlatif absolu, comme c'est le cas ici.

Vừa nhỏ, vừa đều nhau, a la fois petites et égales entre elles. Il serait inopportun de donner ici les différentes significations du mot *vừa*; nous soulignerons simplement le rôle qu'il joue dans cette phrase. Lorsque *vừa* est répété devant deux adjectifs qualificatifs, il indique que les qualités bonnes ou mauvaises exprimées par ces

adjectifs et se rapportant au sujet s'ajoutent l'une à l'autre.

Đen đưng đực, très noir. *Đưng đực* indique le superlatif avec une idée particulière de beauté. *Đen đưng đực*, d'un beau noir brillant.

Như hột dưa, comme des pépins de pastèques. *Hột* noyau, graine, pépin, grain. *Dưa* désigne toutes les cucurbitacées: citrouilles, concombre, melon, pastèque etc... nous traduisons par pastèque, parce que celle-ci a les pépins noirs.

VERSION N° 1. — Les sourcils en forme de pointe de coupe-coupe, ne sont pas l'apanage exclusif des jolies femmes; ils conviennent également aux hommes beaux. — J'ai vu un portrait de femme dont les sourcils étaient très bien faits; j'ai eu beau regarder toutes les femmes de ma connaissance, aucune d'elles n'avait les sourcils comme ceux du sujet de ce tableau. — Les talons de cette jeune femme sont rouges comme les pattes d'un pigeon, c'est à croire qu'ils ont été enduits de cire rouge.

Hình lông mày như
(La) forme des sourcils semblable à
mũi mác, đàn ông
(la) pointe du coupe-coupe, (les) hommes
(qui l'ont) như thế cũng
đẹp không những
sont beaux, ne pas exclusivement
là đàn bà mà thôi
être (les) femmes seulement

Lông mày, sourcil. *Mày* signifie également sourcil; mais il est rarement employé seul. L'annamite aime bien à préciser son langage: les sourcils sont une agglomération de poils, c'est pour cela qu'il fait ordinairement précéder le mot *mày* de *lông*, poil.

Mũi, nez; sert également de pronominal aux pointes. Ex.: *mũi dao*, pointe de couteau; — *mũi tên*, pointe d'une flèche; — *mũi ghe*, proue d'une barque.

Những, seulement (sens nouveau de ce mot), indique l'exclusivité. Ex.: *Con gà này những xương là xương*. Cette poule n'est qu'un paquet d'os.

Tôi thấy một người đàn bà ở trong
J'ai vu une femme dans

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

Thuốc chữa bệnh đi ta là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc đi ta và giức đầu
mây sốt.



茲有夷
瀉症及溫熱頭痛甚
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhưt giảng
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn có ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL
Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hùn cùng trái-khoản là gì? Có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tận chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng đất rượu Đông-dương, Hàng nước và đẹn khí, Hàng đất vườn Suzannah, Xa-trạch, Hàng cầm-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vạy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-x. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-x nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn MỖI HÙN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (27 Juin 1914)							
Société Agricole de Suzannan	1907 150.000 \$ 1909 150.000 » 1910 265.000 » 1910 400.000 »	hùn	Piastres 300.000 » 265.000 » 400.000 » 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 » 100 » 100 » 100		\$ 110.— Fr.
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach.	1909 35.000 » obligations 1909 2.300.000 »		Francs 2.300.000 » 1.500.000	23.000 20.000	Francs 100 » 100		100.— 135.—
Société des Plantations d'Anloc	1911 » 1.000.000 1912 » 1.000.000		» 1.500.000	20.000	» 100		90.—
Société des Caoutchoucs de l'Indochine.	1916 » 3.000.000 1913 » 3.800.000		» 1.500.000 » 3.574.550	30.000 38.000	» 100 » 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan.	1910 Piastres 120.000		Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Société générale des Hévéas du Donai.	1910 » 126.450 1899 Francs 300.000		» 94.031 » Francs 1.000.000	2.529 600	Piastres 50 » 50		
Société Immobilière de l'Indochine.	1900 » 700.000 1909 » 1.000.000		Francs 1.000.000 » 1.000.000	1.400 2.000	f.500 Ex. C. 15 » 500 C. 2	frs. 41 pour 1913	629.—
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 » 2.000.000 1911 1.000.000		» 2.000.000 » 3.000.000	20.000 12.000	» 100 Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 340.—
Rizerie Orient	1894 Piastres 400.000		Piastres 400.000	800	f 500 fr. C. 14	12 1/2 pour exercice clôturant 30/6/11	500.—
Rizerie Union.	1884 Piastres 225.000		Đã thôi vốn lại rồi.	225	Amorties fr. C. 8	4 1/2	
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Viète).	1908 Francs 500.000		Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Marseille 200.—
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1916 » 1.000.000		» 475.000	2.000	Francs 500	5 1/2 pour premier exercice	
Société d'oxygène et acétylène d'Ex.-Orient.	1909 » 500.000		» 500.000	1.000	» 500	30 frs. pour 1911	
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908 » 2.000.000 1910 \$ 250.000 obligations		» 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	» 100 \$ 100	6 o/o pour 1912 8 o/o pour 1913	100.—
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (28 Mai 1914)							
Cie Française Tramways Indochine.				1.500 p. et c. 15	43.50 fr. pour 1913		Francs 730.—
Société des Eaux et Electricité de l' I. C				» 500 Ex. C. 22	50 »		» 371.—
Messageries Fluviales de Cochinchine.				» 100 frs.	20 »		» 300.—
Banque de l'Indochine.				» 500.-125 p.	55 »		» 1.500.—
Charbonnages du Tonkin.				» 250 Ex. C. 26	80 »		» 1.738.—
Messageries Maritimes.				» 250 » 3	12.50 »		» 152.—
Chargeurs réunis.				» 500 » 64	35 fr. »		» 546.—
Union commerciale indochinoise.				» 500 L. p.	17.50 »		» 283.—
Distilleries de l'Indochine.				Part (C. i. att.)			» 45.50
Société Indochinoise d'Electricité.				» 500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1913		» 1.260.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine.				» 500 » 10	50 »		» 980.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				» 500 » 10	50 »		» 987.—
				» 500 » 8	9.25 »		» 162.—
				» 250 » 7	75 »		» 342.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Số 332
Số 332
étaient ser
nâm n
couché en
ngươi đ
femmes
không thấ
je n'ai vu
Mây tím.
précédent c
de la feuille
étaient un s
nouvelle fo
également à
pression de
et régulièr
Hai g
Les deux
đỏ thắm
sont rouges
chim bồ c
de pigeon
trông thấy
les voient
đánh
frotté
Đỏ thắm,
rouge et de
rouge. Ce de
reçoit de
supplémentif. Đ
rouge vif
Chim bồ c
des oiseaux,
espèce: co
hím chích, le
Đánh, battu
d'une façon g
tel, il est emp
frotter, endu
THEME N
quan Tông-đ
trường.
Tôi có tiếp c
và dân đình l
hầu tên phó-lý
tên lý-trưởng
y cái đơn bàu
Mỗi

(un) **bức tranh, lông mày**
 tableau, les sourcils (d'elle)
như con mắt
 étaient semblables à le vers à soie
nằm ngang, tôi nhìn những
 couché en travers, j'ai regardé les
người đờn bà qu-n tôi,
 femmes (qui) fréquentent moi,
không thấy ai có lông mày
 je n'ai vu personne ayant les sourcils
như thế.
 ainsi.

Mày làm. Nous avons vu dans le thème précédent que les sourcils ayant la forme de la feuille du saule pleureur *mày lá liễu* étaient un signe de beauté. *Mày làm* est une nouvelle forme de sourcils correspondant également à un genre de beauté. Cette expression désigne des sourcils bien fournis et régulièrement dessinés.

Hai gót chân có kia
 Les deux talons de cette jeune personne
đỏ thắm như là chân
 sont rouges comme (les) pieds
chim bồ câu; người
 de pigeon; (les) personnes (qui)
trông thấy tướng là
 (les) voient pensent (qu'ils) sont
đánh sáp son.
 frottés (de) cire rouge.

Đỏ thắm, rouge; adj. comp. formé de đỏ rouge et de thắm qui signifie également rouge. Ce deuxième adjectif joint au premier renforce celui-ci et lui donne la forme du superlatif. Đỏ, rouge; đỏ thắm, très rouge, rouge vif.

Chim bồ câu, pigeon. Chim pronominal des oiseaux, se répète devant le nom de les bêtes: con chim gáy, la tourterelle; con chim chích, le moineau etc...

Đánh, battre, frapper, exprime l'action d'une façon générale et revêt différents sens. Ici, il est employé comme synonyme de bôi, frotter, enduire.

THÈME N° 2. — Quan Công-sứ tư cho quan Tổng-đốc bản tỉnh về việc bầu lý-trưởng.

Tôi có tiếp được một cái đơn của kỳ-dịch và dân đình làng mỗ kêu rằng: chúng nó đã bầu tên phó-ly đương thứ là Lập để thay cho tên lý-trưởng mới phải cách. Tôi đã duyệt y cái đơn bầu và cấp bằng lý-trưởng cho

tên Lập là người quen việc quan. Chúng nó lại kêu rằng: lúc bấy giờ có tên Tâm có muốn chanh lý-trưởng, thì nay có cây thế họ hàng bè-đẳng mà xung vào chân phó-ly khuyết.

(Còn nữa .

Quan Công-sứ tư cho quan Tổng-đốc
 (Le) Résident informe (le) Tổng-Đốc
bản tỉnh về việc bầu
 de la même province au sujet de l'élection
lý-trưởng
 (d'un) chef de village.

Quan công-sứ, titre donné aux Résidents des provinces. Cette expression signifie littéralement: quan 官, fonctionnaire. — công 公, affaires publiques, — sứ 使, ambassadeur. Quan Công-sứ, ambassadeur chargé des affaires publiques.

Tư cho, adresser un rapport par écrit, informer. Le verbe tư veut après lui la préposition cho.

Quan Tổng-Đốc, gouverneur indigène des provinces de première catégorie, quan 官 fonctionnaire, — Tổng 總, chef, — Đốc 督 gouverner.

Bản-linh, de la même province. Bản 本 origine, principe — Ngrời bản-quốc, indigène.

Việc bầu, élection. — Bầu bầu, élire.

Tôi có tiếp được một cái đơn
 J'ai reçu une la requête
của kỳ-dịch và
 des notables majeurs et mineurs et
dân đình làng mỗ
 simples habitants (du) village de x

kêu rằng: chúng nó đã bầu
 se plaignant que: il avaient nommé
tên phó-ly đương thứ là
 le phó-ly en fonctions qui est,
Lập để thay cho tên lý-trưởng
 Lập pour remplacer le lý-trưởng
mới phải cách.
 récemment cassé.

Kỳ-dịch désigne les deux catégories de notables: majeurs et mineurs. Kỳ est le premier terme de l'expression kỳ-mục et dịch, le deuxième de lý-dịch.

Dân đình, cette expression s'applique aux habitants qui ne sont ni notables, ni gradués universitaires, ni en possession d'une distinction honorifique.

Làng mỗ, du village de X; littéralement d'ua certain village. Mỗ 某, un certain, un tel.

Đương thứ, en fonctions: đương, en train de; thứ, série, fois, tour.

Lý-trưởng đương thứ, le lý-trưởng dont c'est le tour; l'habitant dont c'est le tour de remplir les fonctions de lý-trưởng.

Thay cho, tenir la place de, remplacer.

Tôi đã duyệt y cái
 Moi déjà approuvé le
đơn bầu và cấp
 procès-verbal d'élection et délivré
bằng lý-trưởng cho tên
 le brevet de lý-trưởng au nommé
Lập là người quen
 Lập (qui) est un homme habitué aux
việc quan.
 affaires administratives.

Duyệt y, approuver. Duyệt 閱, examiner;

y 依, conforme à, semblable à, Duyệt y examiner d'une façon conforme à la demande, approuver.

Cấp bằng, délivrer un brevet. Les lý-trưởng ne peuvent exercer qu'autant qu'ils ont un brevet les instituant dans leurs fonctions. Ce brevet leur est délivré par le Résident de la province. La révocation du lý trưởng entraîne le retrait du brevet. En cas de licenciement le chef de village conserve ce brevet et peut continuer à jour des prérogatives qu'il confère dans les assemblées du village. — Le verbe cấp veut après lui la préposition cho qui peut le suivre immédiatement ou être placé après le complément direct de ce verbe.

Quan việc quan, avoir la pratique des affaires administratives.

Chúng nó lại kêu rằng
 Ils en outre se plaignent que
lúc bấy giờ có
 at: moment d'alors, à ce moment là il y avait
tên Tâm nó muốn
 le nommé Tâm il, qui voulait
chanh lý-trưởng, thì
 disputer l'emploi de lý-trưởng, alors
nay nó cây thế
 maintenant il s'appuie sur le pouvoir
họ hàng bè-đẳng mà
 de sa famille (et) de son parti pour
Xung vào, chần phó-ly
 briguer (la) charge de phó-ly
khuyết.
 vacante

Mỗi nhà thơ ai vậy theo đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-vấn-glưm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MẤY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APERITIFS</p>	<p>THUỐC RỜI</p> <p>MELIA</p> <p>THUỐC VẤN</p> <p>CIGARETTES MARINA</p> <p>AVENUE DURAND FOSBOURG DEL-ET-OUT ALGER</p>	<p>RƯỢU CHAMPAGNE</p> <p>CHAMPAGNE PERNEY</p> <p>MERCIER</p>	<p>RƯỢU COGNAC</p> <p>COGNAC</p> <p>OPRET & CO COGNAC</p>	<p>RƯỢU CỎ BỘT</p>	<p>DẦU THƠM</p> <p>HUILE IMPÉRIALE</p> <p>HIỆU CON RỒNG</p>	<p>CHỈ MÂY MÂY</p> <p>WEST COTTON</p> <p>20 Yards Guaranteed</p>
------------------	---	--	---	--------------------	---	--

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LÂM XE MÂY

TẠI THANH St-Étienne

M. Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

Có BAN SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY. các quốc-gia. có nước nam đến trả

GIÁ 0 80
Tiền gửi 0 00

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đá các KIỀU CHỮ có THỢ KHẮC CHỮ và đá khèo, và THỢ VẼ tài; đá in sách, thơ, cũng thiếp văn văn. Kiểu cách nào đều làm đàng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Không hình . . . 1 \$ 00
Có hình . . . 2 00
Tiền gửi. . . 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

Số 332

Chanh candidat
sans, fact
concurrer

Bê dang
sans, fact
Xung và
nétter de
dit'encor

Chân do
encore b

Khuyết
khuyết, fo
fait defac

Je suis
Mission
construir
péparer
maison, c
preté des
maladies
viens do
n'autoris
te), devan
cuisine.

le permet
salon de

Mille re

Bâm
Je vous sa
da
haut fo

Dai thàn
mandarin
gamite de
ordinaire.

Bâm
Mon

est située

Đường
la route
chưa
pas encor
xưa nay
de tout ter

thời
faire prép

tô
(que) j'h
bâ

est malpr
chịu
à support

M

Chanh, disputer un emploi, se porter candidat à un emploi, à une fonction, en concurrence avec une autre personne.

Bè dăng, parti, coterie, faction, — partisans, factieux.

Xung vào, se précipiter sur ou dans, pénétrer de force dans, attaquer, charger. On dit encore *sấn vào*.

Chan dont le sens initial est *piéd*, signifie encore base, emploi, charge, fonction.

Khuyết 缺 manquer, faire défaut. *Chan khuyết*, fonction vacante, dont le titulaire fait défaut.

VERSION N° 2. — Lettre

Monsieur le Résident

Je suis domicilié au n° 6 de la rue de la Mission. Vayant pu, jusqu'ici, me faire construire une cuisine, je continue à faire préparer mes repas dans l'intérieur de ma maison, ce qui est une source de malpropreté désagréable et occasionne par là des maladies continues (à ma famille). Je viens donc vous prier de vouloir bien m'autoriser à élever un apprenti (en paillote), devant me servir provisoirement de cuisine. Plus tard, lorsque mes moyens me le permettront je vous demanderai l'autorisation de construire une cuisine en briques.

Mille remerciements.

Băm quan lớn
Je vous salue Monsieur
dại thần.
haut fonctionnaire.

Signé San.
Cộng sự,
(le) Résident,

Dại thần 大臣 haut fonctionnaire, grand mandarin, est la transcription en sino-annamite de l'expression *quan lớn* en langage ordinaire.

Băm quan lớn nhà con
Monsieur, (la) maison de moi
ở phố Đạo
est située (dans la) rue de la religion
Đường số sáu con
la route numéro six, je (n'ai)
chưa làm được nhà bếp
pas encore pu faire (une) cuisine
xưa nay vẫn phải
de tout temps continuellement j'ai dû
thôi nấu ở trong nhà
faire préparer mes repas dans (la) maison
tôi ở thì (la maison)
(que) j'habite alors (la maison)
bẩn chiú khó
est malpropre, sale, (ce) qui est difficile
chịu lắm và cũng
à supporter très et également (c'est)

nhân thể mà
à cause de (cette) circonstance que
sinh ra yếu đau luôn luôn.
il est produit des maladies très fréquemment

Phố Đạo-Đường, rue de la Mission, m. à

m. rue de la route de la religion. *Đạo* 道 route, religion. *Người có đạo* un homme qui a de la doctrine; de la religion. *Người vô đạo*, un homme sans religion. Depuis l'introduction du catholicisme en Annam, le mot *Đạo* désigne spécialement la religion catholique. *Đi đạo, chịu đạo, theo đạo*, embrasser, suivre la religion catholique.

Nhà bếp, cuisine; — *bếp* foyer.

Thôi nấu, préparer un repas, faire la cuisine. Le premier mot, *thôi* se rapporte au riz: *thôi cơm*, faire cuire du riz de façon que les grains soient distincts. *Nấu* concerne les autres mets et en particulier le potage ou *canh* qui entre dans tout repas annamite. *Thôi nấu* est une expression abrégée: l'expression complète est *thôi cơm nấu canh*; elle signifie préparer un repas.

Nhân thể, à cause de cette occasion; signifie également profiter d'une occasion.

Yếu đau malade, maladie. *Yếu*, faible, fatigué par la maladie.

Dau malade, maladie. Lorsque l'Annamite parle d'un malade qui lui est cher, qu'il aime ou pour lequel il a de l'attachement, même si celui-ci est atteint gravement, il ne révèle jamais l'état exact du malade, mais cherche plutôt à l'atténuer; il emploie alors le mot *yếu* faible, fatigué si au contraire il s'agit d'un indifférent, ils se servent du mot excl *ốm* ou *dau*, malade.

Luôn luôn, très fréquemment. L'emploi répété de l'adverbe indique le superlatif: *luôn*, souvent; *luôn luôn*, très souvent

Vậy con xin quan lớn
Ainsi je prie vous

cho phép con
(de) donner (l'autorisation (pour que) je

làm tạm một cái lều
fasse à tire provisoire un (l'appenti

để làm bếp *thôi*
pour faire, servir cuisine cuire le riz.

Thong thả con có tiền
Lorsque j'aurai (de l')argent

con sẽ xin phép quan lớn
je demanderai l'autorisation (à) vous

con làm một cái bếp
que je fasse une la cuisine

bằng gạch
en briques.

Muôn *đội*
Dix mille (fois) (je) porte sur la tête
ơn *quan lớn*
(le) bienfait de vous.

Sản ký.
Sản a signé.

Vậy, ainsi, c'est pourquoi, en conséquence *con sẽ xin*, je demanderai; *đi*, signe du future.

Một cái bếp bằng gạch, une cuisine en briques. Souvent le nom complété indiquant la matière dont une chose est faite, est uni au substantif complété par le mot *bằng*. Ex: *một cái cột bằng đá*, une colonne de pierre.

Thong thả dont le sens primordial est avoir du loisir, être libre, signifie également attendre, plus tard, lors que. C'est dans l'un de ces deux derniers sens qu'il est employé ici.

TEXTE N° 8

De l'Étude

Pourquoi l'homme qui a reçu en partage des dons naturels doit, quand même se livrer à l'étude. De l'utilité de l'instruction pour l'homme.

Les plantes naissent par le fait de la nature; c'est en les dirigeant qu'on arrive à obtenir qu'elles poussent droit. Les métaux se trouvent à l'état de gisements souterrains, c'est en les soumettant à l'action des forges et des fonderies qu'on arrive à en faire des ustensiles et des outils. De là les dictons populaires: *la jeunesse est mal-têlée*; — le fer, par le frottement devient une aiguille. A plus forte raison l'homme, sans l'étude, ne peut, en aucune façon, acquérir du talent. C'est donc que celle-ci est de toute première nécessité pour lui.

Jadis, le disciple Tỉr-Lộ posa à son maître Confucius la question suivante: « Les bambous de la montagne du sud poussent droit sans l'intervention humaine; les coupe-t-on pour en faire des flèches, celles-ci pénètrent dans l'épiderme du premier coup. Qu'importe donc les connaissances que l'étude nous procure ». Confucius lui répondit: « Ces bambous sont naturellement droits, c'est vrai; mais, si l'on savait les tailler et les affiner, ne pénétreraient-ils pas plus profondément dans le corps »?

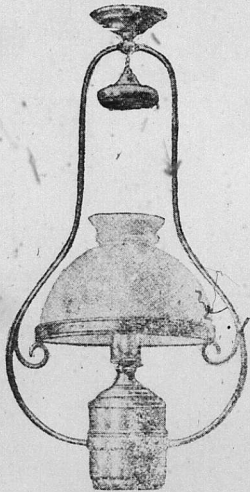
Donc quoique l'on soit bien doué, il faut quand même s'instruire.

(à suivre).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

A. — Tôi chẳng hề muốn dùng đèn dầu sáng: hanh hao quá! đốt lâu quá!

B. — Anh phải chịu trẻ nãi hơn tôi rồi! Tôi có thấy một kiểu đèn lóa mới chế, hiệu là đèn ÔTÔ, đốt dầu sáng mà chẳng hề hanh hao và dốt mau hơn đèn dầu hôi thường: kẻ cây quẹt vào thì nó liền cháy, lại khi ngả nãi thì nó liền tắt, chẳng có một nhỏ dầu nhều ra ngoài bầu. Đã vậy chẳng hề ngột như mấy thứ đèn hiệu khác.



A. — Thiết có vậy sao anh?

B. — Thiết quả như vậy. Đèn hiệu Ôtô đó có bán tại tiệm Lục-tính-khách-sang ở Saigon, đường Krantz môn bài số 4, trước ga xe lửa lớn. Anh muốn dùng thì gởi thơ cho M. Trần-quang-Nghiêm là chủ-sự Công-ty đó mà hỏi giá cả.

Tại nhà in ông F.-M. SCNEIDER
7, Boulevard Nocard. — SAIGON

TOÁN PHÁP CHỮ QUỐC-NGŨ,
của ông Moral và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ
các phép tính, cân lường và vân.

Giá 0 50
Tiền gởi 0 08



Thuốc hoàn
Ki-ninh của Pelletier
thần hiệu chữa bệnh:
Nóng lạnh. Ho gió, Xổ
mũi, Phong, bình
Cúm và các bệnh
Ho vật.

Phải đòi cho có tên "PELLETIER"

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX như
hàng bào-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc
Pháp-Á, đường Thủy-bình, số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HỆU



ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-dãng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hạng
bào-tê-sur, SAIGON



trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CHU

Đầu bời
bời có khác
cách trị mà
dùng vị thuốc
hết bệnh. Kh
mà uống thì
ít tổn tiền. V
lành bình th
sẽ chắc lành
thuốc giờ m
mà phải mấ
hạng ưc. Thu
ế như trở t
nh: t-vàng-la
là các bệnh
nó trị như th
rở tiền mà m

PIL

Trong các
tiệm thuốc c
Normale, Saig

Mỗi hộp giá l

Mỗi



CHU' HU' BÀ TÒN

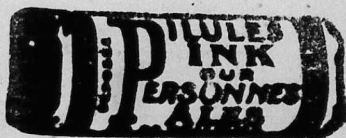
Dầu bởi bình hoạn mà hư mà tổn hoặc bởi có khác mà liệt mà ào, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoãn thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ cân mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc **Pilules Pink** mà uống thì chẳng những là đã bình mà lại ít tổn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lạnh bình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lạnh mạnh. Chớ như mình mua thuốc giờ mà uống, thì bình đã chẳng lạnh, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm thâm ưc. Thuốc hoàn **Pilules Pink** trị bệnh sẽ như trở tay, vì nó đã trị được bình háng, nhọt vàng-lai, vàng vàng úa úa v. v. cùng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống, rẻ tiền mà mau lành bệnh.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại hiem thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giờ là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU **DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862, NHÀ NGÁCH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducois**.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu **chắc trắng** và **chắc đỏ** trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu **Champagnes** : **Vve Cliequot-Ponsardin**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu **Tisane de Champagnes supérieure** : **B. et S. Perrier**.

Rượu **Tisane extra** : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hủ thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard**, và **Roger**.

Bière Gruber và **Bière Lorraine**. Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến-thủy**, gần **Annam** và ông quẹt **Hàn-ội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA ĐƯ LỤC-TỈNH NAM-KY chữ
Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều
đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông,
thương mại vắn vắn.

Giá 0 \$ 25
Tiền gởi 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA ĐƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
song dạy đủ các điều đại khái trong tỉnh này.
CÓ BỐN TẤM BÀN ĐỒ

Giá 0 \$ 25
Tiền gởi 0 02

TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG.

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xì thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc CÀ-LỘP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỘP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một VỊ-DIẾT-TRÙNG quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giầy hay là bán kính chi.

DENIS FRÈRES

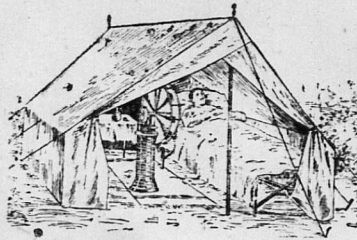
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST

Dùng dầu hôi đốt đèn
cho máy chạy trong
30 GIỜ
tốn có **MỘT LITRE** thôi



Vấn **QUẠT MÁY** này
biện ra làm rất đẹp
con mắt, đã chắc, rẻ
mà lại tiện dùng vô cùng.

CÓ HAI THỨ QUẠT :

Một thứ kêu là **LE REX** bề đứng 1 m 15, giá là 68 \$ 00

Một thứ kêu là **L'OURAGAN** (tổ bão) bề đứng 1 m 35, giá là . . . 100 \$ 00

VIẾT THƠ MÀ HỎI SÁCH CÓ VẼ KIỆU VÀ GIÁ CẢ TẠI :

Hàng Berthet, Charrière và Công-Ty

Ở ĐƯỜNG KINH-LẬP, MÓN BÀI SỒ 68 — SAIGON

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ



QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm
thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, yản vận.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng
bào chế y sarh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié sincèrement con forme au King de M.

Vu pour légalisation de la signature

Handwritten signature

Saigon, le 19

Saigon, le 19

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỶ SOẠN

Les médecins

Le médecin Tant-Pis allait voir un malade
 Que visitait aussi son confrère Tant mieux.
 Ce dernier espérait, quoique son camarade
 Soutint que le gisant irait voir ses aïeux.
 Tous deux s'étant trouvés différents pour la cure
 Leur malade paya le tribut à Nature.
 Après qu'en ses conseils Tant-Pis eut été cru,
 Ils triomphaient encore sur cette maladie.
 L'un disait : « Il est mort, je l'avais bien prévu !
 S'il m'eût cru, disait l'autre, il serait plein de vie.

LA FONTAINE, Fables.

Các thầy lang

Thầy lang *Lắc* đến thăm người ốm,
 Thầy *Gật* kia hàng xóm cũng sang.
Gật rằng : « Bệnh cũng tầm thường ».
Lắc rằng : « Người ốm thiên-đường sắp lên ».
 Việc thang thuốc mỗi bèn một trái,
 Để người đau đến phải qua đời.
Lắc ta đã quá như lời,
 Hai thầy vẫn tắc đến giờ lên cầu.
 Bèn rằng : có sai đâu đã bảo !
 Bèn rằng : theo thuốc lão can gi !

NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn nôm.

NAM VĂN HIỆP THÁI KIM-VÂN-KIỀU

TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN

(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiều
 Poème populaire annamite).

Bắc-kỷ soạn

Này mười bài mới, mới ra.

Voici dix nouvelles compositions qui viennent
 de m'être données à faire.

Câu thần lại mượn bút hoa vẽ vời.

Les paroles divines, je dois encore recourir à
 votre plume fleurie pour les exprimer (litt.
 les peindre).

Kiều vàng lĩnh ý dễ bài,

Kiều obéit et conformant aux idées données
 écrivit les poèmes,

Tay tiên một vẫy dù mười khúc
 ngâm.

De sa main de fée un geste fit jaillir en entier
 les dix morceaux à réciter.

Xem thơ nhắc nôm khen thầm,

Ayant lu le poème, (la vision) par maintes in-
 terjections exprima, à part elle, son admi-
 ration :

Giá này từ-khẩu cảm-tâm khác
 thường!

« Pour la valeur de ces poèmes, (il n'y a pas à
 dire)! La bouche (qui les a exprimés) de-
 vrait être brodée et le cœur (qui les a con-
 çus) devrait être de damas; qu'ils sont peu
 communs !

Vi đem vào tập đoạn-trường.

Si elle était portée sur le registre des victimes-
 du-sort.

Thì treo giải nhất chi nhường cho ai!

Et qu'on mette un premier prix, elle ne le cé-
 derait à personne » !

Thềm hoa khách đã trở hải.

Sur le seuil/aux carreaux fleuris, la visitense
 déjà avait tourné ses babouches.

Nàng còn cầm lại một hai tự tình.

La jeune fille encore la retint et à plusieurs
 reprises renouvela, à ses assurances de
 sympathie.

Gió đầu sịch bức màn màn,

Un coup de vent survint et agita le store.

Tỉnh ra mới biết rằng mình chiêm-
 bao.

Elle se réveilla et seulement s'aperçu qu'elle
 avait rêvé.

Trông theo nào thấy đâu nào,

Son regard suivit (la vision), mais nulle part
 ne la retrouva plus.

Hương thừa còn hây ra vào đầu
 dầy.

Un reste de parfum semblait encore circuler
 par-ci par-là.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG
O. LANGLOIS
 185, rue Catinat — SAIGON
Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

Thiết là một hãng buôn có danh tiếng và những đồ bán tại hãng thì là đồ tốt và chắc chắn dùng lâu hư.

Có một mình hãng này được bán thứ nón casques hiệu Langlois không hề hư hay là méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm riêng của hãng có cầu chùng) và lại nón đó có danh tiếng từ trước nay trong cõi Đông-dương này.

Còn nón ni thì làm bằng ni tính anh hào hăng, chẳng phải lộn các lông khác như nón bán rẻ tiền vậy.

Giày Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch lãm và lại chắc nĩa.

Hãng có làm một cuốn sổ có hình và giá cả những đồ bán tại hãng. Ai muốn xin thì hãng sẽ gửi cho không ân tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat môn bài 185.

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP
 (Conseils médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiêu, thì hãy mua rượu **Rhum mana** là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Mấy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

LỜI BẢO CẦN KÍP

Chư khán quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bạ thứ nào hút thì này làm sao không hại.

Chư khán quan khá hút được thứ thuốc **Cigarette Diva** cho thường, muốn hút bao nhiêu cũng vô hại, mà lại thơm tho nhẹ nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

Một mình lượng lực canh chầy,

Toute seule, (Kiêu) songeait et s'inquiétait durant les veilles interminables,

Đường xa nghĩ nỗi sau này mà kính.

(Et embrassant d'un regard) sa longue carrière à venir, elle pensa à tous les malheurs qui s'annonçaient et fut prise d'horreur.

Hoa trôi bèo dạt đã đành,

« Fleurs jetées et lentilles accumulées (dans un coin de mare) (1) voilà ce que je dois me résigner (à devenir),

Biết duyên mình, biết phận mình thế thôi.

Voilà! je sais maintenant ma destinée, je connais mon sort. Tels ils sont.

Nỗi riêng lóp lóp sóng dồi,

Les sentiments qui l'agitaient lui venaient par couches, tel les assauts des vagues,

Nghĩ đời con, lại xụi xụi đời con

En y pensant les larmes lui vinrent, puis sanglotant les larmes lui revinrent.

Dộng Kiều rên rí tưởng loan,

La voix (les sanglots) de phénix gémissait dans les rideaux (brodés) de phénix.

Nhà-huyền (2) chợt tỉnh hỏi can có gì:

La mère en sursaut réveillée en demanda la raison.

« Cớ sao trần trọc canh khuya?

« (Pour quelle cause, dit elle, te tourmentes-tu durant les veilles avancées?

(1) Bèo (lentilles de marais) est une plante aquatique qu'on donne à manger aux pores.

(2) Huyền « cô huyền » Hémérocalce et particulièrement l'Hémérocalce jaune (Hémérocallis fulva); ses fleurs en décoction ou en infusion passent pour dissiper les chagrins et les soucis: c'est par allusion à cette prétendue propriété que les indigènes ont fait de cette plante l'emblème de l'amour maternel: une mère, en effet, s'applique à dissiper tous les sujets de tristesse ou d'inquiétude capables d'affecter ses enfants (Nordemann - Chrestomatie annamite Lexique français page 197 annamite.

« Mầu hoa lê (1) hãy dầm dia giọt mưa? »
 « (Pourquoi) la blancheur de la fleur de poirier est-elle encore mouillée de gouttes de pluie? »

Thưa rằng: « Chút phận ngây thơ, Elle répondit: « Ma petite personne encore innocente et tendre,

« Đường sinh đôi đực tóc tơ (2) chưa đến.

« Des deux dettes de l'éducation et de la naissance, ne s'est pas encore acquittée par un digne hymen (lit. par les cheveux et le fil de soie).

« Buổi ngày chơi mà Dạm tiên,

« Dans la journée j'ai été me promener sur « la tombe de Dạm tiên,

Nhấp đi, phút thấy ửng lên chiêm bao.

« A peine endormie, tout à coup j'ai vu (l'âme « de cette chanteuse) m'apparaître en songe.

« Đoạn-trường là số thế nào?

« Đoạn-trường (Malheureuse à avoir les entailles rompues), qu'est-ce donc; Le sort « des Đoạn-trường?

« Bài ra thế ấy, vịnh vào thế kia.

« Voilà le sujet de la composition à faire, Voici comment je l'ai faite.

« Cớ rơng mộng triệu mà suy.

« (Mais) s'il faut de ce que présage ce rêve « faire des déductions.

« Phận con thôi có ra gì mai sau!

« De l'avenir de votre enfant, c'en est fait! »

Day rằng « Mộng ảo cứ dầu?

La mère ainsi donna sa (maternelle) leçon. « Ces rêves et ces hallucinations ne prouvent rien.

(1) Dans son poème: Trương-bàn-ca (litanies Bach-Cur-di) a fait dire à l'empereur Đường-Minh-hoàng revoyant en songe l'impératrice Đường-qui-phi pleurant: Lê-hoa nhất chi xuân dài vũ. (Le rameau de poirier au printemps se charge de gouttellettes de pluie).

(2) On dit en langue vulgaire cha sinh mẹ đường (Le père a donné la naissance, la mère, l'éducation).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

« Bồng không mua não chác sấu
nghĩ nao ! »
« Sans raison, vous achetez des sujets de tris-
« tesses et de lamentations. Voyons à quoi
pensez-vous ma fille ? »

Vàng lời khuyên giải thấp cao,
Obéissant à ces paroles consolantes et expli-
catives dites sur un ton tantôt bas tantôt haut,

Chưa xong điều nghĩ đã rào mạch
tương. (1)
Elle n'a pas fini sa réflexion et déjà coulent
les sources du fleuve « Tương. »

Ngoài song thỏ thê oanh vàng,
En dehors de la grille bavardait le loriot jaune,

Nách tường bóng liễu bay sang láng
diêng.
Dans un coin du mur, un châton du peuplier
volait et allait chez le voisin.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Voici dix nouveaux morceaux que j'ai à
composer, mais pour ces poèmes divins il me
faut recourir à votre princeau céleste.

Kiên accéda à la demande et d'un trait de
pinceau acheva les dix morceaux.

La vision ne put retenir ses exclamations
admiratives :

— Oh ! quelque bouche de perles pour ex-
primer de si belles paroles et quel cœur d'or
pour éprouver de si beaux sentiments !

« Cette femme parmi les victimes du sort
nous disputera à toutes, le premier prix de
talent ! »

Ce disant, la vision voulait tourner ses
talons. Kiên la retint et à plusieurs reprises
lui renouvela ses assurances de sympathie.

Mait survint un coup de vent qui agita le
store et Kiên se réveilla. Elle s'aperçut alors

(1) On dit en langue vulgaire cha sinh mẹ
dương. (Le père a donné naissance, la mère
l'éducation).

(2) Tương est le nom du fleuve sur les
bords duquel selon la légende, les deux veuves
de l'empereur Thuấn, Nga-hoàng et Nữ-Oanh
avaient pleuré leur illustre époux.

qu'elle avait rêvé. Elle regarda vers la sortie
comme pour rechercher la vision disparue,
mais ne trouva plus rien. Un reste de parfum
était le seul indice de la vision qui a passé.

Toute seule elle songeait et s'inquiétait du-
rant les veilles interminables. Et, en pensant
à tous les malheurs qui lui avaient été prédits,
elle fut prise d'horreur.

« Fleur foulée, objet de mépris, se dit-elle,
voilà ce que je serai. Ainsi mon sort m'est
révélé. Je connais mon avenir. »

Ses lamentations remuèrent l'air de la cham-
bre silencieuse, aux rideaux brodés de phénix.

La mère réveillée en sursaut demande la
raison de cette effusion de larmes :

— Pourquoi te tourmentes-tu durant les
veilles avancées, pourquoi ces larmes vien-
nent-elles mouiller tes joues blanches, ma fille ?

Et elle de répondre :

— Je ne suis qu'une jeune et innocente
créature. Je n'ai pu encore m'acquitter envers
vous de la double dette de la naissance et de
l'éducation. Or, dans la journée, je me suis
promenée, sur la tombe de Đam-tiên et, cette
nuit, la chanteuse m'est apparue en songe et
m'a donné à composer un poème sur le sort
des malheureuses condamnées comme elle à
une vie d'aventures, et à une mort igno-
minieuse. J'ai fait ce poème, ma mère. Eh
bien ! tirez des déductions de ce rère qui pré-
sage l'avenir, et vous verrez que le sort qui
est réservé à votre fille est bien triste.

— Que prouvent ces songes, répliqua la
mère, et où diable, avez-vous été chercher
ces sujets de tristesses et de lamentations ?
Qu'est ce qui vous prend donc ?

Kiên écouta tous ces conseils maternels,
mais elle n'a pas fini de méditer sur son rêve
extraordinaire, que ses larmes se remettent à
couler très abondantes.

A travers la grille, elle entendait déjà ba-
varder le loriot jaune et dans un coin de mur
un châton du peuplier voltigeait et allait chez
le voisin.

(A suivre)

RƯỢU
COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
dựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhãn bìa màu
như CỎ TAM SẮC VẬY

Ấy là
hiệu rượu
thiệt đó
Rượu
Cognac Moyet
là một thứ rượu thiết
ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.



Nay có loại mới
cấm không cho kêu
mày thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chết.

Chữ
COGNAC
trên nhãn nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.
Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mệt
dùng một ly
nhỏ thì chắc
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại một
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều dùng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ CỎ BÀN SỈ ←
TẠI HÀNG
Union Commerciale
Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
→ SAIGON ←

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

THUỐC RỜI

thuốc này đựng trong Gói bìa xanh có bao một miếng giấy trắng



trên miếng giấy này có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MÉLIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thật ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà dọn một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiểm thể bất chức làm theo cái bao xanh ấy đang mà gai bạn hàng, nhưng mà rất lại thuốc hút mùi cũng không ngon bằng thuốc "MÉLIA"

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gai được.

Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang. Chẳng phải là mặc áo ca-sa mà được thành đứng chơn-tu.

Seuls Importateurs pour l'Indochine UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON - 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

SEBLS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE

RƯỢU CHAMPAGNE MERCIER

đơn tại thành Epernay đến Pháp-Quốc là nơi trồng nho thành vườn. Dùng rượu này mà dọn ra một tiệc rượu rất ngon trên đời.

* Kỳ đầu xáo nào, hãng MERCIER cũng đều đồng nhau thường bạc như cũ. Bán nhiều và cũng. * Rượu này mỗi năm bán hơn 15.000.000 CHAI

Hãy nài cho dùng chai có nhãn màu hưởng chắc chắn. Hàng xáo nào cũng có bán.

SAIGON - 34, B^e Charner, 34. - SAIGON

DẦU THƠM XÚT TÓC

siêu

"DRAGON IMPÉRIAL"

Dầu này thật là trong sạch và thiết thơm vì đơn bằng nước thơm hiệu Dragon impérial. Ai dùng nó thì tóc đáng điệu và lóng có ngời. Dùng dầu này chẳng hề khi nào rụng tóc. Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

BÓI XEM NÊN THEO BỀ NÀO

Khuất-Nguyên phải đuổi, ba năm không được vào châu vua. Ở với vua thực là hết lòng hết sức, mà bị kẻ gièm pha, vua không biết cho. Vì thế trong lòng ngao ngán buồn bực, không biết nghĩ thế nào, mới đến chơi nhà thầy bói-Trình-thiêm-Doãn mà xem:

— Thưa ông, tôi có một chút hồ nghi trong lòng, xin ông xem giùm cho tôi một quẻ.

Thiêm-Doãn vỗ nắm cổ thi ngay ngắn, lau sạch con rùa (1) rồi hỏi rằng:

— Tiên sanh muốn xem về sự gì?

— Thưa ông, tôi nên thực thả mìn mạc, tận trung với vua, hay là nên đón kẻ kia đưa kẻ nọ, để cho khỏi phải cùng khổ?—Tôi nên về nhà phá bờ cát cỏ, cây cấy lấy mà ăn, hay là nên luôn lọt cửa phú quý, để cho nên danh tiếng?—Tôi nên cứ thẳng mà nói, không kiêng kị gì, thì có lẽ nguy đến thân, hay là nên a-rua theo tục, để mà sống trộm ở đời?—Tôi nên vượt ra khỏi ngoài thế tục, để toàn cái chân tình của tôi, hay là nên rử rử rừ rừ, miệng cười hơi hợt để chiều lòng một kẻ đàn-bà?—Tôi nên ngay thẳng liêm khiết để cho trong sạch cái danh giá của tôi, hay là nên nhụng nhịu bầy nhầy, như da như mỡ, để cho được ngoạn đẹp cửa nhà?—Tôi nên ngang tàng hùng dũng như con ngựa thiên lý, hay là nên linh đình một nước như con vịt giòi, theo dòng sông mà lên xuống cho được trọn cái đời?—Tôi nên sánh cường với ngựa quý, hay là nên theo đuổi con lừa?—Tôi nên vỗ cánh bay cao ngang hàng với chim to, hay là nên tranh nhau ăn với đàn gà?

— Đó các điều ấy, bề nào hay, bề nào dở? nên theo bề nào, nên bỏ bề nào? Trong đời đang đục vẫn làm lành, cảnh ve kia họ cho là nặng mà nghìn cân họ lại cho là nhẹ; ống hoàng chung (2) kia thì bỏ xô mà nôi

(1) Cổ thi, rùa-rùa là hai thứ người Tàu thường dùng để bói dịch.

(2) Hoàng chung là một cái ống để lường khí-hậu, là một cửa qui.

đất thì kêu rầm rầm. Kê hay gièm pha nịnh hót kia thì tôn qui vô cùng mà hiền sĩ thì không ai biết đến. Than ôi! tiếng tăm lạng ngắt, ai biết ai là kẻ liêm trinh!

— Thiêm-Doãn thấy nói xây buồng nằm cỏ thi mà nói rằng:

— Thuốc dài hơn tấc, nhưng có lúc vẫn, tấc vẫn hơn thuốc, nhưng có lúc dài. Vật loại có thú không đủ, khôn ngoan có chốn không rõ. Toán số có nơi không xuê, thần minh có chỗ không thông. Vậy các việc ấy tùy ý ông muốn theo bề nào thì theo chớ phép bói của tôi chịu không biết được việc ấy.

Dịch cổ-văn ra.

TỪ PHÚ THI CA

(Le coin des poètes)

Bác-kỳ soạn

Vịnh hoa nhài

Cũng hương, cũng sắc, cũng nôi hoa,
Mang tiếng cùng hoa chỉ tại là:
Ngán cảnh vô duyên nơi miếu điện,
Đượm mùi tri kỷ đám quần thoa.
Vo-ve ghét giọng đàn ong bẻ,
Châm-nhọc thấy hơi lữ bướm già.
Chim nôi cái thân từng với nước,
Thơm lâu, thoang-thoảng lại hay mà.

Tết mừng năm

Thoi đưa ngày tháng có bao lâu,
Ờ, tết mừng-năm đã đến sau.
Lá ngải, trừ luôn không hết qui,
Quả đào, giết mãi vẫn còn sâu.
Đeo bùa kéo sợ mà xanh mắt,
Hái thuốc vì lo những bạc đầu!
Nào khách Thiên-Thai đầu dấy tá?
Truyện đời nhờ hỏi một đôi câu.

TINH-SI-TỬ:

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

BÀ
SƯ-PI
LUẬN C
CON CHIM
ĐẦU BÀI. —
con chim con
anh kê lại c
DAN BÀI. —
xướng sân;
2° Nó là c
3° Bỏ nó v
4° Lúc nó t
BÀI LÀM. —
học-trò chưa
bách bộ ở s
con chim co
bàng, hay m
nó còn yếu, ch
chốc thì rơi
học trò nhò g
vô được và c
2° Thấy v
« chim này g
làm tổ ở trên
con chim non
tổ kia, rồi nó
còn đại và y
không biết về
không tìm đư
cả. Tôi nghĩ
chạ nư vắng
các anh chịu
3° Chúng tôi
nhỏ và để m
nó ăn, rồi t
vào chỗ rầm r
mẹ nó đến th
tha mỗi ở ng
Cứ nuôi th
cũng như lam
hay nửa tháng
đủ lông.
4° Hễ bao gi
ăn lấy một m
chúng tôi th
đi đâu, tự ý
những nơi c
dầu đẹp, đồ
cũng chấ ung
mình trong l

Mỗi n

BẮC-KỲ SOẠN SU-PHẠM HỌC KHOA

LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu-học)

CON CHIM CON RƠI Ở TÒ XUỐNG

ĐẦU BÀI. — Các anh bắt được một con chim con thầy bảo nuôi thế nào, anh kể lại cả.

DÀN BÀI. — 1° Con chim con rơi xuống sân;

2° Nó là chim bồ câu;

3° Bỏ nó vào lồng nuôi;

4° Lúc nó nhón thì thả ra.

BÀI LÀM. — 1° Sáng hôm nọ, lúc học-trò chưa vào học, còn đang đi bách bộ ở sân nhà-trường, thấy một con chim con, bay sè sè ở trên cây bàng, bay một thi lại nghỉ, vì cánh nó còn yếu, chưa bay được dài đường, chốc thì rơi xuống đất. Hai ba anh học trò nhỏ giành nhau bắt, anh Xuân vô được và cầm vào trong tay.

2° Thầy vừa ra sân, thầy bảo: «chim này gọi là chim bồ-câu, hay làm tổ ở trên cây bàng, mà đây, là con chim non, chắc nó cựa ở trong tổ kia, rồi nó rơi ra ngoài tổ. Tại nó còn dại và yếu chưa biết bay, hóa không biết về tổ đường nào mà cũng không tìm được anh em chi em đâu cả. Tội nghiệp! chim con vô ý và cha mẹ vắng cả, thật là đáng thương, các anh chịu khó nuôi lấy nó.

3° Chúng tôi bỏ chim con vào lồng nhỏ và để một ít sấu bột gạo cho nó ăn, rồi treo lồng lên trên cây, treo vào chỗ râm mát. Sẵn đồ ăn đây, bố mẹ nó đến thì mớm cho nó ăn, hay tha mồi ở ngoài về nuôi cũng được. Cứ nuôi thế chả mất công gì và cũng như làm phước. độ mười hôm hay nửa tháng thì rồi nó cứng cánh, đủ lông.

4° Hệ bao giờ nó rõ biết bay và kiếm ăn lấy một mình được thì bây giờ chúng tôi thả nó ra, cho nó muốn bay đi đâu, tự ý nó. Giống chim thích những nơi cây cối, chứ lồng nuôi cho đâu đẹp. đồ ăn sẵn thế nào nữa, nó cũng chẳng ưng. Và giam nó lại một mình trong lồng lâu, nó buồn rồi nó

cũng chết, phải cho nó được tự-do, nó bay đi chỗ nọ, nó đậu ở nơi kia, cũng như các coi chim giới khác. Tự do là cái sống trên đời!

PHẠM-VĂN-HỮU.

LUẬN QUỐC-NGŨ (Tiểu-học)

GÓP GIÓ LÀM BÃO

ĐẦU BÀI. — Tục-ngữ có câu nói «góp gió làm bão» là nghĩa thế nào, giảng ra cho rộng.

DÀN BÀI. — 1° Câu tục ngữ ấy nghĩa chính là thế nào;

2° Nghĩa bóng là: học nhiều mới thông;

3° Danh dụm nhiều mới giàu có;

4° Việc vi có chi cũng thành.

BÀI LÀM. — 1° Vạn khi, tôi nghe người ta nói câu «góp gió làm bão». Câu ấy thì nghĩa rõ, chỉ cần gì phải khôn ngoan thông thái lắm mới giảng ra. Ai ai cũng biết rằng: hệ bão thì đầu gió còn nhỏ, sau gió mới to, gió đã nhiều mà chỗ nọ rồi đến chỗ kia, cứ liên tiếp với nhau mãi. Lắm khi gió đủ cả tự phía rồi bão mới dạt cơn. Cho nên góp đây nghĩa là thêm dần dần cho nhiều, cũng như người ta góp công góp của vậy. Đây là nghĩa chính, còn nghĩa bóng có ý từ rộng nhiều, ai biết suy ra thì việc làm ăn ở đời, câu ấy có lý thú lắm.

2° Thi dụ như việc học, là việc góp nghĩa lý đạo đức vào mình, có phải chăm một ngày, say một buổi mà xong đâu, có phải một bữa chải mười bữa phoi mà được đâu. Phải lâu ngày dài năm, chuyên tâm quyết chí, nay học tu-tướng nọ, mai học lấy sự lý kia, nhà cách-tri văn chương, nào nhân luân, triết-ly, mỗi ngày góp lại một ít như nước dồn xuống bể cây chất thành rừng cho đến khi văn càng ngày càng rừng, ý thức càng ngày càng cao, bấy giờ mới thông hiểu được việc nọ nhẽ kia, mới gọi là người có học thức và công học mới thành.

3° Việc-ly-tài cũng vậy, giá thể kiếm được bao nhiêu, tiêu pha cho kỳ hết thì còn danh dụm được gì? Phải bớt ăn bớt tiêu, hôm nay để riêng ra một đồng,

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DES Distilleries de l'Indochine

Usines

BINH-TÂY (Cochinchine)

HANOI — NAM-BINH — HAI-DUONG
(TONKIN)



RƯỢU CÚC

Rượu này tốt nhất hảo hạng.

Đặt bằng bóng cúc, ngon và thơm lắm, dùng mà cúng tế thì rất tinh khiết.

Uống rượu này ngon và bổ.

Mấy tiệm bán rượu An-nam trong Lục-Tỉnh và mấy chợ đều có bán rượu này, đừng bằng ve có nhận in như trên đây.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt triện Lục-tỉnh-tân-văn-giùm



Đựng tại nước
Lange, s
Dùng sữa
thương hạng
trong hoàn cầu,
vân vân.
Sức khỏe,
Mạnh mẽ, vân
vân.
Sữa đặc Nor-
mand hiệu La
petite fermière
đựng tại tỉnh
Normandie
trong Đèo Val-
lée de Bray đặng
một cách rất kỹ
cang, tuy làm
ra đặc mà chất
chất hầy còn

như sữa tươi sạch. Bò xứ Normand tự thưở nay có
danh, sanh sản sữa thượng hạng và qui hơn trong cả
hoàn cầu.



Thuốc vấn
này đã to mà
lại chắc, đặng
cho người
biết hút thuốc
dùng.

Xin hỏi
kiểu tại hãng
**Berthet,
Charrière
và Công-ty.**

- Hệ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH. — Hút no chẳng hề khô cổ, mũi thơm làm
cho khoái cả non người.
Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-hạ thị độ tặc kếu
là dấu-trợ.



mai cắt riêng ra một chữ, mười su
góp lại thành hào, mười hào góp lại
thành đồng, kè hàng tháng hàng năm,
bây giờ mới thành đồng. Có tiền
đồng thì lúc vắng công ít việc, hoan
nạn, già yếu chả làm gì được, mới có
mà ăn tiêu. Cũng lắm người, chẳng
những tầm thường tức dụng mà thôi,
tích trữ được nhiều, lại được phong
lưu giàu có nữa.

Việc gì cũng vậy, có chí làm quả
quyết thì công việc mới hoàn thành.
Các người đi học thì chỉ làm học trò
giỏi, ở trong nước thì chỉ làm dân
hay, đã định cái mục đích ra thế nào
cứ làm theo mục đích thế. Nếu ngày
nào ngày ấy, các người cứ chịu khó
cố công; nào học hành cho thêm
đều hay, tu tinh cho bớt đều đại, dù
cảnh ngộ khổ sở, công phu vất vả
chẳng ngã lòng, thì về sau, những
công ấy mất đi đâu, góp dần lại mà
làm cho các người thành học trò giỏi,
thành quốc dân hay, chẳng khác gì
gió góp lại mà thành bão.

PHẠM-VAN HỮU.

TOÁN-PHÁP (Ấu-học)

Tính đồ về 4 phép

1° Có một người mua 4 m 50 giá:
giá mỗi métre 12 fr. 50. Như mỗi
đồng bạc giá là 2 fr. 55 thì phải giá
bao nhiêu bạc?

	Tính	
12.50	56,25	2,55
4.50	5.25	22.039
62.5	1000	
500	2350	
56.25	055	

Nhờ giãi

Nếu 1 métre giá là 12 fr. 50, thì 4 m 50 giá,
là: 12 fr. 50 x 4,50 = 56 fr. 25.

Nếu mỗi đồng bạc giá là 2 fr. 55, thì xem
số 56 fr. 25 chứa được mấy lần 2 fr. 55 tức là
phải giá bấy nhiêu đồng bạc: 56 fr. 25 : 2 fr. 55
= 22 \$ 039 hay là 22 \$ 04

Giá lời: Phải giá 22 \$ 04 (1).

2° Thuê 3 sào ruộng 21 quan, và tiền
công cấy cấy hết mỗi sào 2 quan 5
tiền. Đến mùa gặt mỗi sào được 6 bó
lúa, mỗi bó được 2 quan tiền thóc.
Như thế lời được bao nhiêu?

(1) Khi nào thừa quá nửa xu thì kể là 1 xu.

	Tính	
2,5	21	18
3	7.5	3
		2
6,5	28.5	18
		36
		28.5
		7.5

Nhờ giãi

Cả tiền thuê ruộng và tiền cấy cấy hết là:
21 q. + 2 q. 5 x 3 = 21 q. + 7 q. 5 = 28 q. 5.

1 sào được 6 bó lúa, thì 3 sào được 3 lần
hơn: 6 x 3 = 18 bó.

1 bó được 2 quan tiền thóc, thì 18 bó được
18 lần hơn: 2 x 18 = 36 quan.

Cho nên được lãi là: 36 - 28 q. 5 = 7 q. 5.

Giá nhờ: Được lời 7 quan 5 tiền.

TOÁN-PHÁP (Tiểu-học)

Tính đồ về diện-tích

1° Có một thứ vải hoa giá 6 fr. 50
một métre carré. Như tôi mua một
miếng dài 1m10 và rộng 1m25 để bọc
một cái bàn tròn, mà cái bàn ấy
đường toàn kính 1m10, thì cái số vải
phải cắt bỏ đi ấy hao mất bao nhiêu
liền?

	Tính	
1.25	0.55	0.3025
1.10	0.55	3.1416
125	275	18150
125	275	3025
1,575	0,3025	12100
		3025
		9075
		0.95033400

0.95033400

4.375	0.424666
0.950334	6.50
0.424666	2123330
	2547998
	2.760329

Nhờ giãi

Diện-tích miếng vải là: 1 m 25 x 1 m 10 =
1 m 2 3750.

Diện-tích cái bàn tròn là: $\left(\frac{1.10}{2}\right)^2 \times 3.1416$

= (0,55) x 3.1416 = 0,3025 x 3.1416 = 0,950334

Cho nên số vải cắt bỏ đi là: 1 m 2 375 -
0 m 2, 950334 = 0 m 2, 424666.

Nếu mỗi métre carré vải giá 5 fr. 50, thì
0 m 2, 424666 giá là: 6 fr. 50 x 0,424666 = 2 fr. 76.

Giá nhờ: Số vải cắt bỏ đi hao mất 2 fr. 76.

2° Có một cái vườn hình chữ nhật
dài 20 métres. Ở giữa chiều dài và
giữa chiều ngang có một con đường
vắt qua nhau như hình chữ thập, suốt
bên này sang bên kia. Đường ấy chiều
ngang 1m25. Diện-tích cả hai con
đường ấy là 40m2. Như đặt ấy giá mỗi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

mètre carré là 2\$, thì cả vườn ấy giá bao nhiêu bạc? (Không trừ đường).

	Tinh		
1.25	40	1500	125
20	25	250	12
25 00	15	00	
12	13.25	265	
1.25	20	2	
12.25	265.00	530 \$	

Nhờ! giải

Diện-tích con đường theo chiều dọc vườn là: 20 m x 1.25 = 25 m 2.

Diện tích con đường theo chiều ngang là: 40 m 2 - 25 m 2 = 15 m 2

Khi tính diện-tích con đường thứ hai thì người ta phải rút chiều dài nó đi một khúc dài bằng chiều ngang con đường, là 1 m 25. vì chỗ ấy đã tính vào cho đường thứ nhất rồi. Cho nên chiều dài con đường thứ hai

tức là chiều ngang cái vườn là: $\frac{15m^2}{1.25} + 1m25 = 12m + 1.25 = 13m25$.

Cho nên diện-tích vườn là: 20m x 13.25 = 265 m 2.

Nếu một métre carré giá là 2 đồng bạc, thì 265 m 2 giá là 2 \$ x 265 = 530 \$.

Giá nhờ! : Vườn ấy giá 530 \$

Vũ-NGỌC-HOÀNH.

LUẬN-LÝ (Ấu-học và Tiểu học)

Bài thứ mười hai

CỦA NGOẠI VẬT

Làm lụng.—Người ta ai cũng phải làm lụng để mà nuôi thân, và để mà đi dưỡng tinh thần.

Nuôi thân thì phải có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, có ruộng đất để giồng giọt, có tiền bạc để mua vật nọ bán vật kia. Phải những cơm gạo, áo quần, tiền bạc, ruộng đất, nhà cửa đều là của ngoại vật, thì người ta ở đời ai cũng phải cần đến, cho nên ai cũng có quyền được lấy được giữ những của ấy.

Nhưng khi nào những của ấy là của phi nghĩa thì mình chớ hề động đến.

Phàm tiền tài quyền lợi có do ở công việc mình làm ra được, mới thật là của mình, chứ không là không phải. Vì thế cho nên bốn phận người ta ai cũng phải làm lụng để lấy của mà nuôi thân.

Nguyên trước sự làm lụng là do ở sự cần dùng mà sinh ra, nhưng sau sự cần dùng thì biến cải đi mà sự

làm lụng thì còn lại. Cũng nhờ có sự làm lụng giống người ta mới có phẩm giá hơn lên, xã-hội mới được vững bền hơn lên.

Xét ra thì sự làm lụng là sự hoạt-động chung cả muôn vật ở trong vũ-trụ. Các anh thử nhìn chung quanh các anh mà xem, chỗ nào cũng có thấy có cử-động, thấy có cố-gắng như giống thảo mộc sinh hoa sinh quả, giống sâu đục gỗ, giống ong làm mật, giống kiến làm ổ, giống chó đi săn, giống mèo bắt chuột còn giống người ta thì người làm nghề cây ruộng, kẻ làm nghề thợ mộc, người làm thầy thuốc thì đêm ngày phải đi chữa bệnh, kẻ làm quan thì phải lo nghĩ để phân xử việc cho công minh. Ai ai là cũng phải làm cả.

Nhưng làm công việc cũng có hai thứ: một thứ dụng trí, một thứ dụng lực. Trong sách Mạnh-lữ có câu rằng:

或營心, 或營力, 營心者治人, 營力者治於人. 治人者食於人, 天下之通義也.

Nghĩa là có người khó nhọc ở tâm trí, có người khó nhọc ở tay chân; những người khó nhọc ở tâm trí thì trị người, những người khó nhọc ở tay chân thì để người trị; những người để người trị thì nuôi người, những người trị người thì để người nuôi, ấy lẽ trong đời đất là vậy.

Xem như thế hai cách khó nhọc đều là đáng trọng cả bởi vì cả hai cách cùng làm cho nước được cường thịnh, văn-minh. Ở trong xã-hội phải có người làm công này kẻ làm việc nọ, chứ một người làm thế nào hết cả mọi nghề được.

Mà phẩm người ta có làm lụng thì mới khỏi buồn bực, khỏi nghèo khổ, khỏi quen những thói xấu; có làm lụng thì rồi mới giàu có mới tự quyền tự chủ được, chứ những người lười biếng còn có làm nên gì được bởi vì sự làm biếng cũng tự hồ như giống gi ăn sắt. Cứ lười biếng rồi thành ra yếu đau bệnh tật, cũng có người lười biếng còn làm thành ra ăn trộm ăn cướp, không thì đi ăn mày ăn xin, mất cả phẩm giá con người.

Làm lụng có ích cho thân đã vậy, lại

VỆ SANH THIẾT DƯỢC

(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đừng xem mấy cây sắt người ta cất nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào các sừng nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn cho đứng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn đứng khương cường tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dữ vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi đứng. Khả biết rằng trong huyết ta là một thứ vật lỏng đựng muôn ngàn huyết-cầu.

Thuở xưa chưa tìm được máy chi mà coi các vật trong máu cho đứng, ngày nay bày ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cầu hình tượng ra làm sao; tròn mà dẹp cũng như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có lớn sắt vào đấy, con người như lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt tay đứt chân ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mất máu, xanh xao, sao sao cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc dạng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dân các nơi trong thân thể con người, nuôi chỗ này bỏ chỗ kia cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và thêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đứng mà như sắt thiếu đấy thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nấu vào bụng cho đứng?

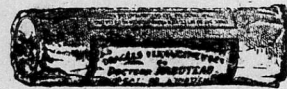
Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn-làm sao cho sắt vào mình con người mà tiêu hóa như đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau bảo chế vị thuốc ấy và thí nghiệm tại Bác-học-viện, kinh-dô Paris. Vị thuốc ấy Bác-học-gia kêu là protochlorure de fer

Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau

Dọn ra như vậy đấy thì uống vào bụng mới mau tiêu hóa đứng. Vậy khi nào trong mình yếu, mất máu, khả dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đứng đó da thắm thị chẳng sai.

Quan lương-y M...kỹ



Trở tại tiệm thuốc Thượng-dãng, G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

khai hóa được cho minh-ngộ, chí-hưng của mình nữa, bởi vì có học hành luyện tập thì mới biết xem xét, suy nghĩ, luận bàn, quyết muốn. Nếu không làm lụng học tập thì còn có tài gì mà nữa. Người thợ có chịu khó làm thì rồi mới khéo, người học trò có chịu khó học thì rồi mới giỏi.

Không có làm lụng học tập thì giống người còn có tiền hóa làm sao được. Cũng vì giống người hay làm lụng cho nên mỗi ngày mới lần thêm được một chút địa-vị ở trong vũ-trụ, mới tìm ra được những cơ khí huyền vi của tạo-hóa. Có làm lụng thì mới sáng tạo được vật nọ giống kia, mới làm cho loài người ta biết yêu thương nhau, biết giúp đỡ nhau.

Như vậy thì phú quý, vận-minh, học-thức, tiền hóa, luân-lý, đạo-đức là do ở sự làm lụng, sự cố gắng của người ta làm sinh ra cả.

Vả, sự làm lụng là một cái nợ mọi người phải trả cho xã-hội. Trước đời mình thì đã có mấy đời làm lụng khó nhọc: công việc, sách vở, ý tứ, nhời ăn tiếng nói, đức hạnh, linh tinh, đều là của cha ông truyền lại, chứ có phải một đời mình bỗng chốc đặt ra được đâu. Bởi vậy bổn phận mình là phải biết ơn và nhớ công nghiệp của cha ông mình, rồi phải hết sức làm lụng cho mọi sự được một ngày một hay hơn, tốt hơn, để gọi là có chút đền bù sự cần lao khổ hạnh của ông cha trước.

Có làm lụng thì rồi mình nghĩ bụng mới được thỏa: « *Ta cũng có ích được ít nhiều cho mọi người đương thời, cho con cháu hậu lai, bởi vì ta đã cố hết sức làm việc bổn phận.* »

TRẦN-TRỌNG-KIM.

NAM SỬ (Tiểu học)

THỜI TRUNG CỒ TÀO CAI-TRỊ (tiếp theo)

Được mấy năm rồi nhà Tấn mất ngôi, bên Tào phân ra Nam, Bắc, đất Giao-châu thuộc về nhà Tống, vua Lâm-ấp là Phạm-dương-Mại lại sang đánh quân Cựu-chân (năm tân-mùi

lich tây 431). Đến năm sau Phạm-dương-Mại cho người sang cống nhà Tống rồi xin lĩnh cai trị Giao-châu; nhưng mà vua nhà Tống không cho, lấy cớ rằng Lâm-ấp ở xa Tào.

Tuy rằng nước Lâm-ấp vẫn sang tiến cống Tào, nhưng mà người nước ấy cứ sang Giao-châu cướp phá mãi, vua nhà Tống sai thứ-sử là Đản-hòa-Chi và Tôn-Xác làm phó-tướng đưa binh sang đánh Lâm-ấp. Phạm-dương-Mại cùng các tướng đem quân ra chống cự.

Hai bên đại chiến hai lần, quân Lâm-ấp thua nát, còn Phạm-dương-Mại cùng với con chạy thoát được. Đản-hòa-Chi vào đất Lâm-ấp lấy được vàng bạc châu báu không biết ngần nào mà kể. Sử nói rằng Đản-hòa-Chi lấy được một cái trượng bằng vàng mấy người ôm không xuể, bắt nấu ra đúc thành nên để đưa về. Tự ấy người Tào biết Lâm-ấp có nhiều của cứ chực sang lấy. Đản-hòa-Chi cũng vì của ấy, rồi bị gièm pha, phải cách quan đuổi về.

Khi nhà Tề lên thay nhà Tống thì ở Giao-châu cũng không có chuyện gì nên nói. Đến khi nhà Lương lên thay nhà Tề, thì Giao-châu phải quan thứ-sử tàn ác làm dân khổ sở, cho nên trong nước lại có người nổi lên đánh đuổi người Tào về.

Nhà Tiên-ly (544-602). — Khi nhà Lương mới lên thay nhà Tề, thứ-sử Giao-châu là Lý-Khải đã toan khởi loạn, nhưng mà không thành sự, bị giết. Sau vua nhà Lương sai Tiều-Tư sang làm thứ-sử.

Tiêu-Tư vốn là người hung ác, lòng người oán hận nhiều lắm, ai cũng sẵn lòng muốn đánh đuổi người Tào về.

Khi bấy giờ ở Thái-bình (bây giờ ở xã Từ-đường huyện Thủy-anh, tỉnh Thái-bình) có người tên là Lý-Bôn, tài kiêm văn võ, thấy nước mình, trọng thì quan lại Tào làm khổ, ngoài thì người Lâm-ấp cướp phá, mới cùng với những người nghĩa khí nổi lên, đánh đuổi Tiêu-Tư về Tào.

Lý-Bôn vốn dòng dõi người Tào; tổ tiên ở đời Tây-Hán phải loạn chạy sang ở Giao-châu, đến bấy giờ đã là

bảy đời, cho nên con cháu thành ra người Annam.

Đánh đuổi Tiêu-Tư về Tào vừa xong, thì quân Lâm-ấp lại vào phá, Lý-Bôn sai tướng là Phạm-Tu ra đánh một trận ở Cựu-chân (Hà-tĩnh) Người Lâm-ấp thua chạy về nước.

Tiền Lý-nam-đế (544-548). — Đến năm giáp-ti đời nhà Lương (544) Lý-Bôn tự xưng làm Hằng-đế, quốc hiệu là Vạn-xuân, niên hiệu là Thiên-Đức.

Năm sau nhà Lương sai Dương Phiền sang làm thứ-sử Giao-châu, và tướng là Trần-bá-Tiên đưa quân sang đánh Nam-việt, quân Nam đánh nhau với quân Tào một trận ở Chu-diên thua, lui về cửa sông Tô-lich đánh trận nữa lại thua. Bấy giờ Lý-Nam-đế thấy thế mình yếu, mới rút quân lên động Khuất-liêu vào mạn miền Lào để đợi thu xếp được quân sĩ lại ra đánh. Được non một năm Lý-Nam-đế đưa hai vạn quân sĩ ra đánh nhau với Trần-bá-Tiên, lại thua. Bấy giờ Lý-Nam-đế giao binh quyền cho tướng là Triệu-quang-Phục, rồi lại về Khuất-liêu.

Triệu-quang-Phục chống cự với quân Tào được ít lâu, rồi sau thấy thế Tào mạnh lắm, địch không nổi, bèn rút quân về chỗ Dạ-trạch ở Chu-diên. Dạ-trạch là chỗ đồng lầy có cỏ sậy. Ở đấy ngày thì nấp ẩn, tối thì cho lính chở thuyền làm cây gỗ mọt ra đánh quân Trần-bá-Tiên, lấy được nhiều lương thực lắm. Trần-bá-Tiên đánh mãi không đở. Bấy giờ người ta gọi Triệu-quang-Phục là Dạ-trạch-vương.

Triệu Việt-vương (549-571). — Năm mậu-thin (lich tây 548) Lý-Nam-đế ở trong Khuất-liêu thụ bệnh chết còn Triệu-quang-Phục ở Dạ-trạch lâu ngày hết lương thực đói khổ lắm, mà mãi không phá được quân Tào. May nhờ ở bên Tào loạn, vua nhà Lương triệu Trần-bá-Tiên về Triệu-quang-Phục mới thừa thế đánh tan quân Tào, rồi về lấy Long-biên, xưng là Triệu Việt-vương.

(Còn nữa).

TRẦN-TRỌNG-KIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huế-lê, đèn thủy-tinh, hơng-đèn-đôi và hơng-đèn incandescence lửa rất sáng, giấy-chì sang-hơi, v.v.v.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-ước-khách chờ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giới đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đành lòng giá cả như định làm thì tiền phí-lò của thợ về phần hàng chín.

Hàng này rất đơan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LA BÔT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hang báo-tê-sur, Sài-gòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bôt hiệu Phosphate Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi đứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xtrơng, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom
SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VINH-KY
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì	6 \$ 00
Có bì	6 \$ 80
Lưng và góc bằng da	7 \$ 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 \$ 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng ký tại đây	
Tiền gởi	0 \$ 24

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gởi thư lên ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement)

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-sa sẽ khai cho đến lúc thành trí bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00
Tiền gởi..... 0 \$ 10



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

Tiệm cũ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt

Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chại ly trong sở thiết-nghiệm, nay chăm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tế. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

陸省新聞

MIR. F.-H. SCHNEIDER. SAIGON

NAM THƯ TÂM

SỐ 333

JEUDI 9 JUILLET 1914

MỤC LỤC

- | | |
|---|--------------------------------------|
| 1 - Thời sự tổng luận. | 14 - Bàn luận luật buôn. |
| 2 - Công văn lược lược :
Nam-kỳ số 1 phủ.
Truyện tin. | 15 - Rượu Dubonnet. |
| 3 - Văn quốc tân văn. | 16 - Cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 4 - Hương truyền. | 17 - Huỳnh đầu. |
| 5 - Đông-dương thời sự | 18 - Lời rao. |
| 6 - Tin mùa màng. | 19 - Tự do diễn đàn. |
| 7 - Cục đồng tân văn. | 20 - Nhân đàn. |
| 8 - Âu Mỹ tân văn. | 21 - Thơ tin vãng lai. |
| 9 - Pháp-quốc thời sự. | 22 - Chư vị đã gửi bạc. |
| 10 - Thất thập nhị cơ xảo
ki sự. | 23 - Văn-hoa tự-diễn. |
| 11 - Kim-Vân-Kiều tấn giải. | 24 - Thương trường. |
| 12 - Giải nghĩa và diễn luận từ
lời kinh truyện | 25 - Tân học văn tập. |
| 13 - Truyện ba người ngư-lâm
pháo-hủ. | 26 - Pháp học tiếng Annam. |
| | 27 - Sức mạnh-dược thuốc U-
réol |
| | 28 - Công thi sắt mà có nhiều
thứ |
| | 29 - Hay họ lợi quá. |
| | 30 - Lời cần kíp. |

At-mien
Mỗi tuần đăng báo
thứ năm ngày thứ
bốn
LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom. - Saigon

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU

Kính mời Chu-quí-cô trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như Quý-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thể thao, hay là mua xuyên lười hàng tàu, xin niệm: lịnh đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ may, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: vải công may và giá hàng đẽ đều nhẹ. — Còn sự khỏe-vàng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không lời vô lễ làm mới, xin Quý-cô niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
 110, quai Arroyo-Chinois (Cầu Ông-Lãnh...
 (Gần gare xe lửa), Saigon

**Cách trị bệnh không ngủ, hoài căn
 và căn-cốt bắt an bên nước Langsa**

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bố cáo với bạn gia bà tánh lăm tưởng rằng : ông Lương-y Leroy làm thầy thuốc chánh điều trị các nhà-thương tại Paris có dùng thuốc ngoài chế ra mà cứu được nhiều cơn bệnh nói sau đây cách may mắn lạ lùng, bệnh ngủ không được, bệnh hoài căn, căn cốt tiêu tụy, bình lúc trở về già, ngực hồi hộp, ngót hơi, thở giốc như gần chết, ra hơi nóng trong châu thân, trí hóa mờ mịt sẽ được yên tĩnh và sáng láng cùng nhiều cơn bệnh khác bởi công ăn chuyên lăm nằng nề hoặc vui chơi thới quá mà gây ra.

Quan Lương-y Leroy nói rằng : có một thứ thuốc hiệu « Neurinase » chữa được cách thần hiệu lạ lùng các chứng bệnh không ngủ, hoài căn và căn cốt tiêu tụy. Ấy là một thứ thuốc êm ái lăm, dùng nó vô hại, tôi vui lòng mà dùng nó luôn.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trữ tại liên thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MAR, & LAURENS và tại THIỆT-NGHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 1, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐIÀ DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần kiệp nhiều HỊCH và HOA ĐỒ.

Giá 0 50
 Tiền gởi 0 08

PNEU-VÉLO

VỎ XE MÁY

HIỆU

Continental (Mékong)

TỐT HƠN HẾT

CONTINENTAL

CÓ BÁN NƠI MẤY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ
 TẠI HÀNG F. ENGLER & Cie
 Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 1, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐẠY TRỒNG ĐƯA CÙNG CÁCH
 LÀM ĐÀU.** của ông Leo Loan, bằng chữ quốc-ngữ

Nội hĩa ích cho những người lập vườn đũa, dạy đủ cách cày chỉ chẻ nơi mua bán, giá cả, tại đây đủ các cách cho thuê chắt và những đồ tư-hai khác.

Giá 1 50
 Tiền gởi 0 70

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 1, Boulevard Nordom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1260 hình

Không bán 6 50
 Có bán 8 30
 Lưng và góc bằng da 7 00
 Giá mềm đẹp lưng đính chữ vàng 8 00

Người mua xin đính sao mặt trên lưng sách đặng kỹ thi đáng

Tiền gởi 0 24